

SAMEDI 2 AVRIL 1938 - SỐ 29

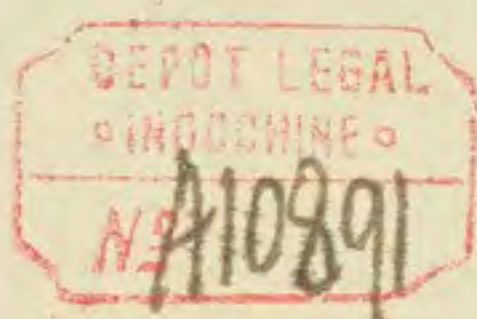
DIRECTION ET RÉDACTION
150, RUE LAGRANDE
SAIGON

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BẢO

1 năm.....	6	00
6 tháng.....	3	00
3 tháng.....	1	60

MUA BẢO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC



mai

tuần báo ra ngày thu' bay

Ngày 24 Mars lạnh lùng

MUÔN MỞ MANG NGHỆ-THUẬT
PHẢI THOÁT-LY TINH-THẦN LUÂN-LÝ

(Nói chuyện với ông TRƯƠNG TỬU)

Hai nhà độc-tài

MUSSOLINI và HITLER

Vì sao mà thành công ?

Thiên tài có những gì ?

Khác nhau ra làm sao ?

CƯỚP QUYỀN CỦA TRỜI

một người tự đâm lũng trái tim mà

khoa học mở ra may lại cứu sống.

**HITLER và các nhà quân-sự Đức nói
RỘT LẠI NHỰT THUA**

NG. TRI-PHƯƠNG và GIADINH

(DUONG-SỰ THỦY-MẬT)

VĂN CHU'NG Ở CÔN-LÔN

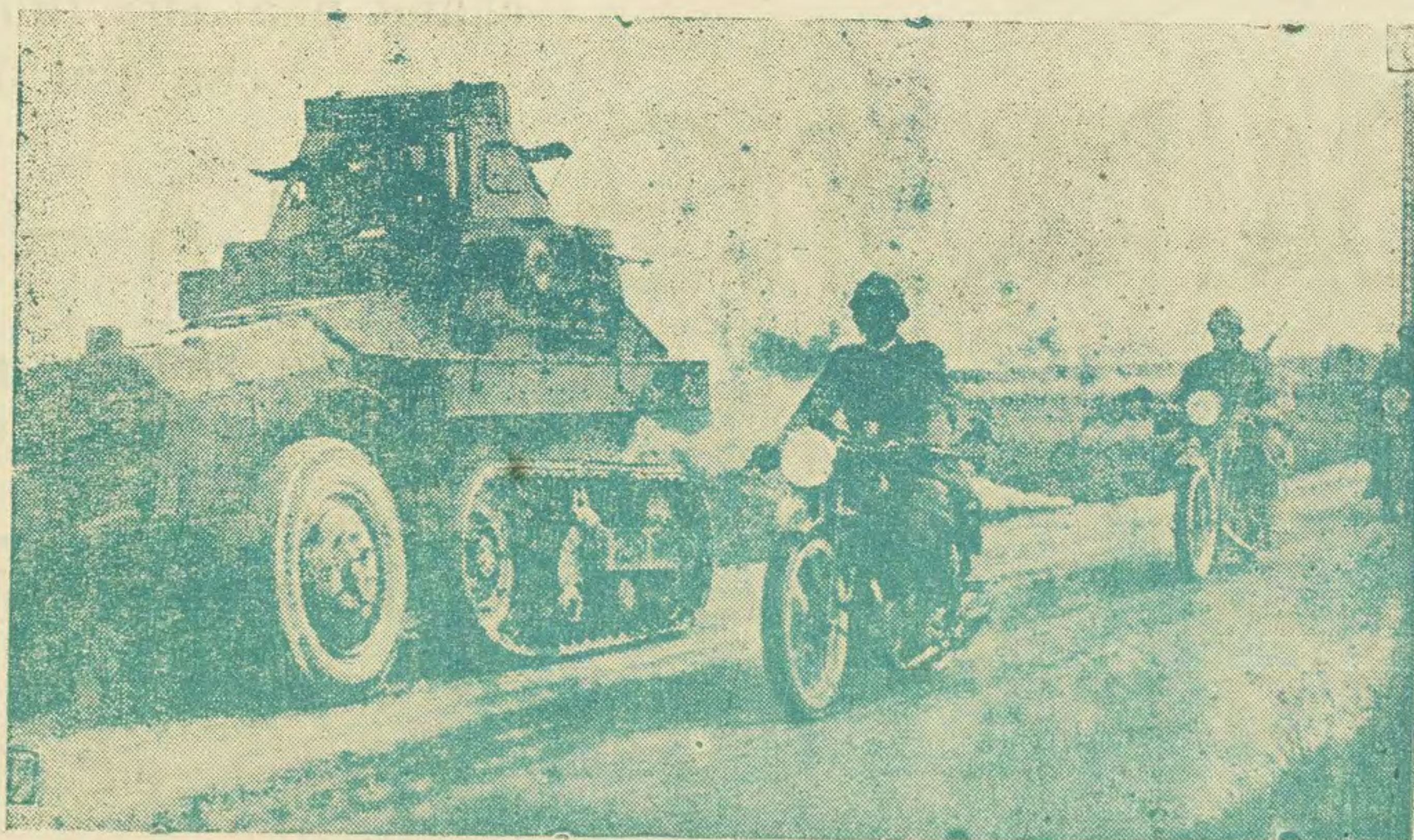
NHỚ' CỤ PHAN-SÀO-NAM

10 CÁCH TÒN THỌ

ÔNG TẢ-QUÂN BỊ KẾT ÁN 6 TỘI

V. V.

QUÂN-LỰC PHÁP-QUỐC RẤT MẠNH
DẦU CHO ĐỨC NHỰT
KHÔNG DÁM COI THƯỜNG



...Nhưng đó là ở bên chánh quốc
CÒN Ở THUỘC-ĐỊA XA ?



20 TRƯỞNG - MỖI SỐ 0 \$ 12

RƯỢU BÒ MẠNH

NÉO - TONIO

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngũ khỏe, Bò sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.

Bán tại: **PHARMACIE KIM-QUAN**
90 Bonard SAIGON

asia

Đĩa ASIA MỚI RA BAN TUẦN RỒI

Vọng cổ

1' Sau khi em đã thạc đi rồi (Đòn Guitare).

Có Ngọc-Lan ca tiếng thanh tao muôn mầu rất ấn
rập và văn rất hay làm cho ai nghe cũng phải muôi lòng.

2' Thích-Ca lâm đạo (Đòn Violon, kim, và cò) M. Năm
Nghĩa và M. Chín Hòa ca tỏ vẻ đời ông Thích-Ca lâm vua bỏ trào
đi tu. Trong đĩa này M. Nghĩa ca muôi hơn các lần khác.

Đĩa Asia có bán khắp nơi.

Hãng chánh: 37, rue COLONEL GRIMAUD (Trước chợ Saigon)

DU-LỊCH CÁC NƠI

Lấy đường chạy và xét xe
Học cầm bánh xe hơi
Thi lấy giấy xe hơi
Mua bán xe mới, cũ do nơi

TRU'ONG XE HƠI

TRINH-HUNG-NGAU

95-95 bis rue Lagrandière
20.425 SAIGON

Lương-y có Cấp bằng
Chánh-phủ chứng nhận
GOI-MACH

làm nghĩa, cho toa không ăn tiền
MỖI BUỔI Sáng 9 giờ tới 12 giờ
Chiều 3 giờ tới 6 giờ

Chuyên trị: bệnh lao tởn,
72 chứng con mắt, các chứng
Phong Ban, Bệnh Phong tình bệnh
rét lâu ngày

Đàn bà: thương kinh nguyệt,
Thai nghén, sảng hậu

Chuyên trị bệnh con mắt: Phong
Ban, Đẹn, Ghẻ, và đã kinh nghiệm
trên 30 năm nên dám làm cam
đoan, khỏi lo tiền mất tật còn.

Bồn-đường khai sáng từ năm
1868 đến nay, chuyên môn nghề
thuốc đã 3 đời rồi, trước đến đáp
cho thân chủ xưa nay sao giúp
lành cho đồng bào.

Y khoa học-sĩ NAM-SANH
Nhà thuốc ICH-NGUON-BU'ONG

295, Rue Paul Blanchy
prolongée Phú-nhuân - SAIGON

Muốn mau tái tuyết các chứng ho và
bổ thêm sức mạnh nên uống ngay:

Cao Bô-Phôi-lac-long

sẽ thấy không thuốc ho nào bằng

Tổng phát hành miền Nam:

Lac-Long: 80, Boulevard de la Somme, Saigon
mỗi vỏ 0\$30, ở xa mua cách lãnh hóa giao ngân.

Dứt dây oan trái

Vẽ rồng, vẽ rắn mà quảng-cáo chúng tôi như định không,
cứ để công chúng tin dùng rồi truyền bá ra tức là quảng - cáo
ấy mới thiệt thật.

Chúng tôi vẫn biết đã có đến hàng 100 thứ thuốc Phong-tình
ra đời rồi, nhưng xin mời các ngài đã mắc những bệnh Lậu,
Dương-mai, Hột-xoài, sơ phát hoặc đây đưa đến một đời mười
năm thì cứ đến chúng tôi sẽ bày cách điều trị rồi các ngài sẽ
công nhận thuốc ấy hiệu nghiệm lạ thường mà chỉ tốn tiền rất ít.

Ở xa xin viết thư thương lượng.

Do M. TỪ-THIỆN-NGÔ

237 Ter. Boulevard Gallieni SAIGON

Mlle T. QUY, tốt-nghiệp khoa-học điểm-trang tại Paris

Răng đẹp, Da mịn

Chỉ giúp 10 bài Massage (thoa nắn) theo khoa-học nước Mỹ tự ý làm lấy cho thêm đẹp. Có các máy Âu Mỹ sửa
SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLEGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantin: Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvéla, Lanelle,
Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria,
Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epilopaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger vân vân. Nên mua từ 6p00 trở lên.
Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy op50 op90 và Email-dent (chất men răng) 1p80, 2p80, 5p80, 10p00. Răng
đen đánh trắng bằng máy 2p80 và Email-dent: 3p80, 4p80, 5p80, 10p00, 20p00. Răng trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau.
Kể răng và răng hàm đánh trắng hết bằng máy tối-tân Âu Mỹ, có Email-dent thì dầu ăn trầu, hút thuốc cũng không vàng.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp

Tóc dài nhuộm đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trứng cá, (khô nhân, không còn vết thâm,
không phát lại) hột nách, nốt sần nơi mặt, đều giá 1p00 2p00 3p00 một hộp. Tóc mọc, giảm má, làn nhang sạch hẳn, sọc, lông
mày mọc thêm, vết sần trâm đen, óm nếp, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p00 3p00 một hộp. Nút ruồi, hột côm, răng trắng, nẻ
da, op50 1p00 một hộp. Trị da nhăn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p00 2p00 một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc
(uống) 2p00 3p00 một hộp. Màu phấn, màu da lựa dùng rất hợp. Nhíp, dao, kéo, Massoiein 1p80, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc
giá 1p80, 2p80, 26p00 máy uốn lông mi op90. Rất đủ đồ sửa sắc.

Ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép
hay ga rồi trả tiền tại đấy. Hởi gì xin kèm tem để trả lời
MỸ-VIÊN AMY, 26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Nói rõ về các chứng bệnh ngoài da và chỉ thuốc trị bệnh



Các thứ ghẻ về phong độc hoặc nhiệt độc như: nổi mưng,
sưng lở, ứng đồ cùng mình, nổi dề hay mề dai, sài, mạn, lát,
sần mưng, long ben, ghẻ ngứa, chùm bao, dờn ăn, vân... vân...
chẳng phải sứt thuốc sơ sài mà hết, cần phải uống thuốc
cho giải độc sát trùng thì mới hết hẳn

BÁ. PHONG HÓA - ĐỘC - HOÀN

uống vào tiêu phong, lành ghẻ, trong mình mát mẻ

MỖI VỎ 0\$60 UỐNG ĐANG NHIỀU NGÀY

Các bệnh ghẻ ngứa, lở tai chảy mủ, mảy chỗ da non chảy
nước vàng, trẻ em ghẻ đây đầu. Hãy xức thuốc:

NGOẠI-KHOA-SANH CO' TÁN

thuốc êm mát không hôi

MỖI GỐI 0\$10

Các thứ ghẻ có mụt, ghẻ độc, ghẻ hờm, ghe lở, ghe khoét,
dứt tay, đập đinh. Hãy dán thuốc:

BÁ-SANG-CAO (thuốc dán dờ)

rất mau lành

MỖI LO 0\$10

Nhà thuốc

VO-VAN-VAN

THUDAUMOT

Bảo chế đủ thuốc ai dùng cùng lành bệnh

MAI

XIN NHỚ

Giá báo 1 năm 6.000, 6 tháng 3.500, 3 tháng 1.500
Nhà báo số 150 đường Lagrandière SAIGON

NGÀY 24 MARS LẠNH LÙNG

1926: BIẾT MẤY MUÔN NGƯỜI ĐƯA ĐÁM TÂY-HỒ

1938: NHÀ THỜ VÀNG TANH, TRÊN MỘ LẠNH NGÁT

Vì sao, ngày hôm nay quá cố ấy chỉ một mình nghĩ tôi lại bồi trên mặt giấy này những cảm tưởng bông lông để dựng dậy cả một cái quá khứ xa xôi, lu lờ trong quên lãng?

Vì sao tôi lại nhẩn tâm về cái không khí lạnh lùng trong trời và ngao-ngán của ngày 24 Mars năm nay, lúc tôi cùng vài người bạn đến chiêm bái linh hồn cụ ở nhà thờ Đất-Hồ. Cũng chốn ấy cũng ngày ấy, bao nhiêu năm trước thiên-hạ vòng trong vòng ngoài chen chúc nhau để tỏ lòng thờ phượng một bậc siêu nhân. Nơi mà ngày nào ngựa xe như nước bây giờ chỉ là một toà nhà vắng vẻ tiêu điều!

Một người bạn tôi buột miệng ngâm: *Nhìn phong cảnh cũ, nay đã khác xưa*. Hai người của hội Trung-kỳ ái-hữu tiếp chúng tôi. Họ cho chúng tôi hay rằng từ sáng đến giờ chưa có một ai đến cả. Nhà thờ tuy có trang hoàng nhưng vẫn không lấp nổi vẻ lạnh lẽo. Hai cây đèn bạch lập bầm bấp cháy. Một án hương đưa ra thơm ngát. Sát vách, hình của cụ Phan-châu-Trinh, mà sau lần khói toả mờ, tôi như thoáng thấy nở một nụ cười khinh ngạo và chán chường. Tôi thấy trong lòng tôi ngui ngui và nao nao như bị bao nhiêu ý-nghĩ về thế tình ấm lạnh xúc động. Tôi tự đặt nhiều câu hỏi: Tại sao người ta lại hồ hững với một nhà ái-quốc tiền bối như thế? Vì thời gian chẳng? Vì quan niệm thay đổi chẳng?

Nhưng mặc. Tôi thành thiết với người chết cũng như với bao nhiêu người đương còn sống mà vẫn xưa kia có liên lạc với cụ nên chỉ cứ viết.

Những kỷ ức ngồn ngang sống lại trong trí tôi. Mười hai năm trước vì để tang cụ Phan mà tôi bị người ta đuổi ra khỏi trường. Mười hai năm nay, trong mười hai năm nay tôi theo rất khít ngày kỷ niệm ấy. Vì ngày ấy cũng vẫn là một ngày đáng ghi trong quãng đời niên thiếu của tôi đó. Tôi không muốn nhắc lại cái hôm quốc dân đưa linh cụ nhà chí sĩ lên chỗ ở cuối cùng. Còn có cái đám ma nào long trọng và oai nghiêm hơn thế không? Người ta tưởng vua chúa cũng không có cái hân-hạnh được dân cảm thương dữ dội ấy. Từ đó đến sau, hễ đúng cái hôm ấy là quốc dân tỏ lòng thương tiếc nhà cách mạng bằng cuộc thăm viếng nhà thờ và phần mộ cụ, y như một ngày quốc-khánh.

Rồi một năm hai năm, ba bốn năm, sáu bảy tám năm, lòng người tàn lạnh dần dần. Thiên hạ hồ hững, cả đến báo chí cũng hết ra số đặc biệt hết nghĩ xuất bản một ngày như mọi năm. Đến năm nay, 1938, thì hân-độ đã xuống đến số chót!

Riêng về báo giới ta, chúng tôi cũng có thể cho bạn đọc thấy sự dật lùi ghê gớm. Nhưng khuôn khổ chật hẹp của tuần báo không cho phép chúng tôi trích ở các báo hằng ngày theo trật tự thời gian từ năm 1926 đến nay người ta nói dài ngắn thế nào. Năm ngoái còn mở ma đồng nghiệp Đuốc-Nhà-Nam thì người bạn

Ký tới

Một bài điều tra mới của Long-quang về những điều bí-ẩn trong đạo Cao-đài ít người được biết.

Và...

Sắp khởi-sự đăng một trường thiên tiểu-thuyết nữa: NGƯỜI VỚI NGƯỜI của ông Sao-mai.

mà thôi. Với lại dầu có khác chủ trương đi nữa, đối với một chiến sĩ đã khuất, trước mồ khi nào ta cũng nên ngả nón chào. Vì ta cần phải biết qui nhơn tài rồi mới sẽ có nhơn tài lần mình ra gánh vác việc xã-hội.

Mười mấy năm qua. Thời gian lần lần cho người ta thấy rõ bao nhiêu kẻ giả dối, gian xảo lợi dụng một xác chết để làm nên danh nên nghiệp. Trước mồ nhà chí sĩ, có kẻ đã lên tiếng khóc *« Tây Hồ anh ơi! »*. Liếng khóc khô ran ấy đã làm cho nhà chính-trị « tác-giả »

nó một lúc được người ta tưởng là giàu lòng ái-quốc và có đồng-điệu thâm-tinh! Năm nay, người ấy vắng xa quê hương đã đành, còn mấy ông hội-đồng, mấy nhà danh-lưu nào đó, trước kia người ta thấy mỗi năm nhớ ngày lên nhà thờ cụ Tây-hồ thấp mấy nén nhang, nhưng năm nay cũng mất tích. Cho đến những ai bình-nhứt xưng là bạn cụ Tây-hồ, kinh cụ Tây-hồ, mà có thỉnh-danh tự phụ với đời, mà hôm nay cũng quên là ngày kỷ-niệm Tây-hồ nữa. Người viết những hàng này cũng chẳng muốn trách ai làm chi, chỉ muốn khóc một thôi đời vô tình đáng chán.

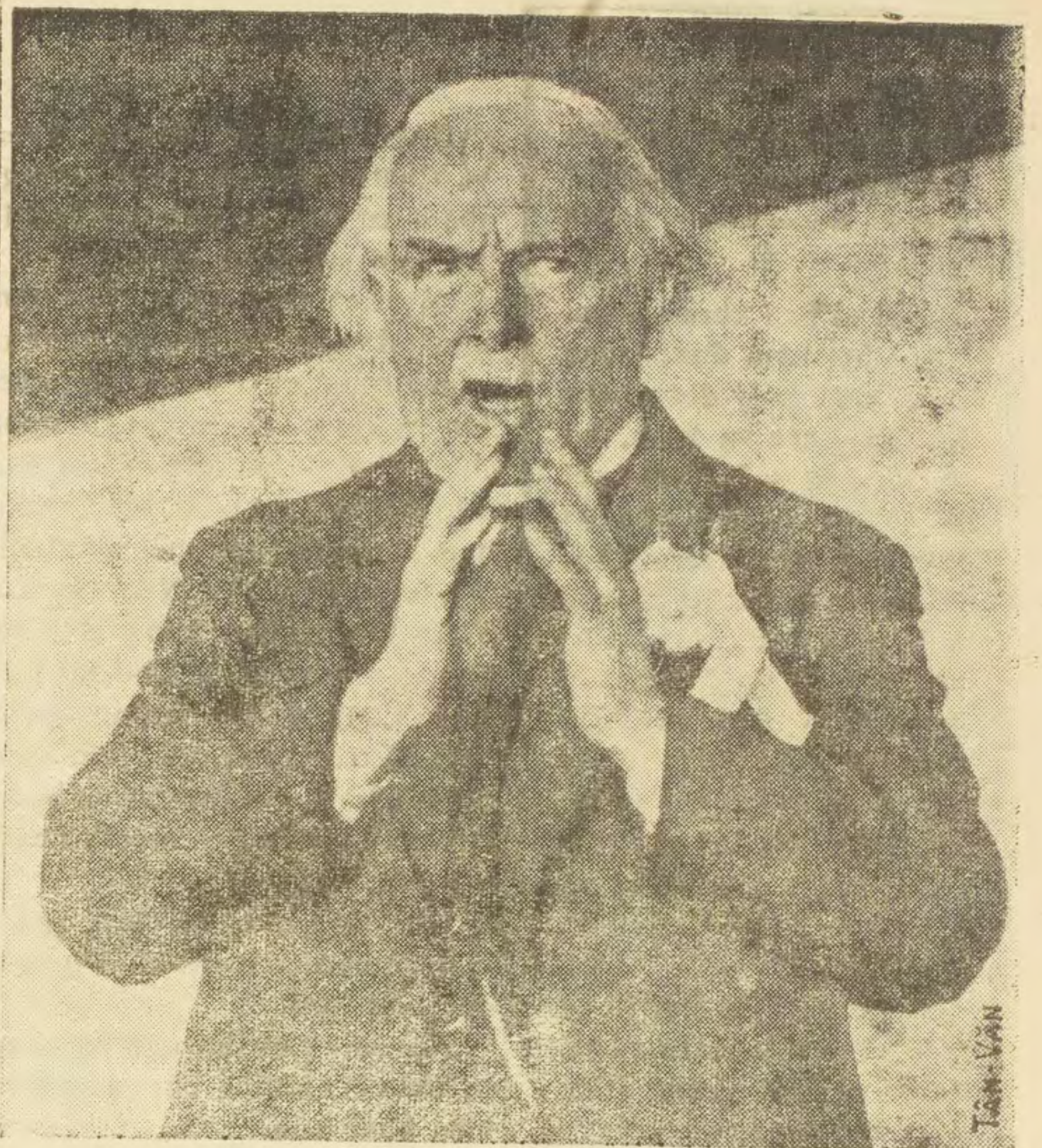
Một buổi chiều buồn, tôi đến thăm phần mộ của cụ. Thiết nghĩ với những câu:

*Đầy vườn cỏ mọc, lau thưa,
Song trắng quanh quẩn, vách mưa*

Chữ khắc ở trên tấm bia, đọc đã thấy vất vả. Một vài cây chân nhang mọc ở bên mộ. Cảnh nhuộm một vẻ tiêu sơ u-thảm! Chết là hết.

Nhưng một nhà chí-sĩ, một nhà cách mạng chết cũng hết nữa sao? Năm nay người ta đi đến nhà thờ lưa thưa, người ta đi viếng một lưa thưa. Một đôi tờ báo chỉ nhắc sơ đến ngày kỷ niệm của cụ Phan Tây-Hồ. Không biết rồi đây lòng họ hững nó lại đến thế nào nhỉ?

Giống người mình vô-tình mau quên thật. Với cụ Tây-hồ mới quá khứ mười hai năm, mình còn lạnh lùng quên lãng như vậy, nói gì sự nghiệp cứu quốc của những Trần-Hưng-đạo, Nguyễn Quang-trung đã xa cách hàng trăm hàng ngàn năm trong lịch-sử!



Nhà lão-chánh-trị LLOYD GEORGES nước Anh có tin sửa soạn trở lên chánh đân. Ai cũng biết ông già này cầm quyền nước Anh trong hồi Âu-chiến 1914-18, đến lúc nghị-hòa, chính ông cùng với các nhà ngoại-giao chánh trị Đồng-minh đã tạo-lập ra cái cuộc-diện Âu-châu bây giờ đó.

Nay có tin ông trở ra chánh-đân, có người nói là cái diễm Âu-châu lại sắp có chiến-tranh đó.

CHUYÊN PHIÊM

Chắc là bệnh Châu-Du

Bà-tước Beaumont có cái kỳ hơn thiên-hạ, là mỗi khi đến chuyện quan-hệ cho sự nghiệp thỉnh-danh ông thì ông đau nằm nhà thương.

Trong 22 tháng làm Thán-sĩ tạm thời, chưa bị phôi áo, cứ những ngày thường thì Bà-tước khỏe mạnh không sao hết, nhưng có tin gần tới ngày Nghị-viện xét về cái trường hợp đặc-cử của ông, thì người ta có tin ông đau. Một lần ông bị thương hàn, một lần nữa ông té xe hơi. Đến giờ sắp tới ngày tuyền-cử lại Thán-sĩ Nam-kỳ, cái « đau » như có cũ, nó lại đưa ông Bà-tước chúng ta vô nằm nhà thương. Theo các báo của phe ông, thì ông đau khá chớ không phải lơ-mơ.

Còn kỳ hơn nữa, là ông đau nằm nhà thương vậy mà trên báo « La Dépêche » ngày nào cũng thấy có một vài bài ông viết và ký tên rõ ràng để chơi với bên nghịch. Rất đời ông đau mà viết luôn ba bức thơ ngổ, thơ ra cái giọng hăm he xúc phạm quan Thông-đốc Pagès. Một người đã từng phôi áo Thán-sĩ bởi cái án mua tham như Bà-tước chúng tôi mà dám hăm he xúc phạm một vị thủ-hiến như ông Pagès, chúng tôi nghĩ thật ngao ngán trò đời.

Duy có sự ông đau mà ngày nào cũng viết bài, làm văn, ký tên, đăng báo, khiến cho người ta phải lấy làm lạ. Báo « Populaire » nói Bà-tước càng đau chừng nào lại thấy viết văn nhiều chừng này mới kỳ. Luôn dịp, kẻ này

bươi móc ra cho người kia hiểu biết rằng: Bà-tước có tay sai viết bài cho ngài ký tên, chờ ngài nói không nên lời, viết bất thành cú mà. Họ nói trắng toét ra rằng ngài... dối!

Nên quã vậy thôi, thì ngài đân nằm nhà thương lúc này nhằm thời phải cỡ lắm.

Đau, để cho khỏi phải đi thăm viếng cử-trì các nơi, sợ bị chất-vấn khó nổi trả lời.

Đau, để tránh những cuộc hội họp tuyền-cử có tranh-biến với ông trạng-sư già Béziat.

Đau vậy giống như kiểu Châu-Du đau trước hôm đánh trận Xích-bích.

Ài đọc truyện Tam-quốc chắc cũng nhớ đoạn này: Châu-Du sắp đặt trận Xích-bích gần xong thì đau. Không ai không lo Châu-Du đau thiệt, duy có Gia-Cát Khổng Minh biết Châu-Du đau giả và xin vô thăm bệnh cho thuốc. Khổng-Minh biên toa với 4 câu này trúng vào bệnh tim ruột Châu-Du:

« Giục phá Tào-công,
« Tu dụng hỏa-công
« Vạn-sự cầu bị,
« Chỉ kiếm Đông-phong

Nghĩa là:

« Muốn phá Tào-công,
« Phải đốt lửa hồng
« Muốn việc dữ cả,
« Còn thiếu gió Đông.

Chỉ thiếu có ngọn gió Đông để đốt chiến thuyền họ Tào mà không biết tính làm sao, thành ra Châu-Du giả đau để suy tính.

Nay nếu Bà-tước cho tôi vô thăm bệnh ngài thì tôi sẽ viết bốn câu đối chứng lập phương như thế này:

« Muốn hạ Bê-da,
« Không dè đầu mã.
« Ngồi dư tiền bạc
« Chỉ thiếu tài-ba.

MẮC MÀ RÊ

Nhà Pháp-luật Cố-vấn
PHAN-VAN-THIỆT
43 Rue Armande-Guyon - SAIGON

Chỉ với một khoản pháp-luật: 5p. Làm đơn, trạng thừa kiện và lý do án biện hộ trong các vụ hình, họ và thương mại, xem xét hồ sơ một vụ, làm náo các thủ khế ước, chức thư, tờ tương phân, lập hương hóa, mua, bán, cho, lập hội, v.v... từ 15 đến 100 đồng. Tiền công tuy mắc hơn các chỗ nhưng sự lợi cho thân chủ gấp mười, gấp trăm và sự tận tâm trung thành với chức vụ làm cho giá mắc trở nên rẻ vậy.

Sách: An-Tòa-Hồ (40 vu kiện về việc họ Annam) giá 1p.20. - Việc Làng Tổng (cần kíp cho hương chức) giá 0p.70. - Luật Lao Động giá 0p.70. Các tác giả Phan-Thiệt rất cần ích cho gia đình. Mua cả ba cuốn chỉ gởi 2p. và 0p.36 cước.



Ngày 15 Avril 1938

Docteur TA-TRUNG-QUÂN

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng bệnh đau răng, đau miệng, tại Paris

NGUYỄN LƯƠNG-Y PHỤ-TÁ Ở HÔTEL DIEU

MỞ PHÒNG KHÁM BỆNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG
104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tầng nhĩ) SAIGON

Một bức vẽ cảnh của Họa-sĩ Thái-Dương



QUAN Thống-sứ Bắc-kỳ Yves Châtel lần này qua trọng-nhậm xứ Bắc có những việc thi-thố mới mẻ đáng khen.

Cải cách thuế thân cho dân nghèo đóng ít, kẻ giàu nộp nhiều. mở rộng quyền bầu cử cho dân và buộc ai muốn vô ngôi ghế Nhtron - dân Đại-biểu-viện, trên 40 tuổi thì phải biết quốc-ngữ, dưới 40 tuổi phải biết chữ tây, hiểu tiếng tây. Như vậy thì Nghị-viện xứ Bắc khóa sau sẽ không có những cụ Lý-Toét Xã-Xệ và Công-tử Bọt nghinh ngang vô ngôi trong tòa nhà bán học quốc-kê dân-sanh mà trong bụng trống lỗng không có một thứ chữ nào hết.

Lập hội truyền-bá chữ quốc-ngữ để cho dân-gian đều biết đọc biết viết.

Nội mẫy việc đổi mới ấy cũng là khá rồi, huống chi còn nhiều việc khác nữa.

NGÀI không quên việc phần-chấn Thể-dục cho dân, cả nam và nữ.

Bởi vậy ở phủ Thống-sứ bảy giờ có phòng Thể-thảo.

Phòng Thể-thảo ấy hôm cuối tháng rồi đã tổ-chức một cuộc đi chơi xa bằng xe đạp cho phụ nữ Việt-nam.

Hôm 27 Mars, có 130 cô con cháu bà Trưng bà Triệu, mỗi cô một « con ngựa sắt » khởi-bành từ phủ Thống-sứ, đi xe đến vô Hà-dông, rồi đạp xe máy từ Hà-dông tới một ngôi chùa xưa, cách xa 12 cây số. Các cô ngẩng đầu ánh trái tim theo theo, ngồi trên bãi cỏ, dưới bóng cây chung quanh chùa, ăn uống, chuyện vãn, vui cười, hồ hấp không khí mát mẻ, rồi chiều đạp về. Hồi nào cao tường kín cổng,



ÔNG MOUTET

quần chúng áo dài, hơi ra ngoài một chút là thập thò e lệ; bảy giờ các cô hốt tốc tới nhà, bàn quần đùi, cỡi xe đạp, chạy phẳng-phẳng trên đường cái một đoàn dài coi rất mạnh dạn, mới mẻ, đẹp mắt cho những người bàng-quan.

Mặc dầu các bà cụ thũ - cụ cho là lỗi lạng, nhưng mà phụ nữ Việt-nam phải tùy thời duy-tân lần lần như thế mới được.

CÁC nhà địa-dư-học vẫn nói: « Địa-khí đời đời từ Bắc vô Nam », chúng tôi có thể nói phụ-nữ tân-hóa ở xứ ta cũng thế. Hết tóc và bện đồ kiểu mới như bây giờ, ai cũng biết khời xương từ chị em phương Bắc rồi chị em phương Nam hơn theo.

Chúng tôi tưởng chắc chỉ trong ít ngày, ở Saigon Cholôn ta sẽ thấy có cuộc tổ-chức cho chị em đi chơi xa bằng xe máy cho coi; rồi sẽ có những việc thay đổi mới hơn nữa không chừng. Ai cười mặc ai, chị em ta tất phải tùy thời mà đổi mình trở nên gái mới, miễn là không lỗi lạng ọi dạn, không xâm phạm đến tánh cách đúng đắn và sự quan-chiếm của đời thì thôi.

CHÚNG tôi đã nhận được tờ nghị-định của quan Thượng-thor Lai bộ Nam-triêu cho hay rằng cuốn sách « Đông-kinh nghĩa thực » và « Đới cách-mạng cụ Phan Sào-nam » bị cấm lưu hành tàng trữ trong địa phận Trung-kỳ.

Vì sao ? Trời ơi ! nào chúng tôi có biết. Chắc vì hai cuốn sách đó là « yêu-thor yêu-ngôn » và bao nhiêu sách tây nam Hán Việt chỉ bị cấm bán, cấm xem, cấm đi, cấm ở trong cõi đất Trung-kỳ, chưa chắc dân chúng Đông-kinh có những cảnh tượng vui vẻ như vậy.

Hồi đó, vua Gia-long thống nhất nước Nam rồi sai ông Tiền-quân Nguyễn-văn-Thành làm ra bộ luật để trị dân vào khuôn phép. Ông Thành là võ-tướng có biết văn chương luật pháp là gì, nên chép y bộ luật Can-long nhà Mãn-Thanh bên Tàu

NIÊN NƠI...

trong đó có khoản « yêu-thor yêu-ngôn » để trừng trị những tư tưởng văn chương cho tới ngôn ngữ nào mới lạ, có thể mở mang đầu óc của dân.

Vì nhà Mãn-Thanh là giống người khác vô làm vua thống trị Trung-quốc đang sợ lòng người Trung quốc bất phục mà làm thì văn thơ tịch phẩn đối gì chẳng. Cho nên vua Thanh Cản-long làm luật phải có khoản yêu nọ yêu kia để chặn trước. Ông Thành không xét những cái trường hợp ta với Tàu khác nhau, cứ nhảm mắt rình hết các khoản trong luật Cản-long thành ra luật Gia-long.

Chi-công đạo trời, quả báo trước mắt, chỉ vì hai câu thi ngôn cuồng của cậu con ông Thành ngậm nga trong khi say rượu nói ngông, mà cả hai cha con ông bị chu-di vì khoản « yêu thor yêu ngôn » đó trước hết.

Phước mười đời của tác giả những sách bị cấm như chúng tôi đây không ai bị chém, nhưng cụ thượng họ Lai mỗi khi muốn cấm cuốn sách nào đều vin lấy khoản « yêu-thor yêu-ngôn » đó.

Chắc hẳn cụ lớn chưa hề đọc 2 cuốn nọ đây, nếu đọc hẳn hỏi thì cụ không cần đầu. Có một lẽ cứng như là những nhơn vật và hành-vi trong hai cuốn đó đều có tư tưởng « tôn quân » hết thấy.



Ngày 1et nguyên dân 1938 ở Đông-kinh mới rời người Nhựt vui mừng hơn hơ hơn mọi năm vì họ mới chiếm cứ được Thượng-hải Nam-kinh nữa xong. Nếu nhóm vào lúc bại-trận lên lên ở Tân Phố như hồi này, chưa chắc dân chúng Đông-kinh có những cảnh tượng vui vẻ như vậy.

KHỔ như là dân ở chỗ đông trong-sạch thiêng liêng, tôn trọng ruộng núi rừng xa xuôi lỗ dẫu-y, còn lên có mấy lớp lưới mua sách này sách kia rồi mà tham-tư bủa vây tứ-phía, hề cậu sau có nghị định cấm nó nhưng nào làm le mua chắt bán buôn họ không biết. Một ngày kia có thi khổ ngày Lễ-kế tiền nhơn đi tổ giac hay là Thành ra từ kẻ muốn tho xấp

...NIÊN NGHIE



Phụ-nữ Bắc-ha mặc quần đùi và đi xe đạp không có vẻ e-lệ như dân bà xưa.

giấy xăng ra cho tới kẻ muốn ngựa tay ra hốt, phen này đều thung lai hết. Ngay chỗ Thượng-trực (Permanence) của Bà - tức kỳ này lạnh ngắt như đông, không như lần trước người ta tới lui tấp nập, mặc - cả công nhien như một buổi chợ vậy.

AI cũng đoán chắc ngày mai này, hai tay địch-thủ cao-cường như là trang-sư Béziat và Bà-tước Beaumont, không ai có đủ số thăm dắc cử đâu.

Thế nào cũng phải bầu lại bữa 10. Kỳ nhĩ sẽ có mấy người mới ra ứng cử, quyết hạ Bà - tước. Người ta đoán sẽ có ông Đốc lý Saigon Boy Landry ra tranh. Ông trang-sư Omer Sarraut tuần này ngồi xem thời-thế rồi tuần sau mới xấn tay chương mặt không chừng.

Có người nói tới cụ lão-quan Blanchard de la Brosse mới ở bên tây qua Hanoi, mấy bữa nay. Người ta nói cũng có lý: - Nếu không phải là có ý chờ thời ứng cử, thì cụ đã già khom, chuyện này trở qua Đông-dương có việc gì khác ?

NHON lúc này Nam-kỳ lại có cuộc tuyển - cử Thân - sĩ, chúng ta không nên quên rằng có một người danh - vọng mà chưa chi đã thấy lỗ vốn trước hết, ấy là ông De Lachevrotière. Chính vì vụ án 135 của kỳ tuyển-cử 1936, kéo dài từ tòa dưới lên toà trên rồi qua toà Phá-án bên Pháp, bây giờ đã kết thúc cho ông Đờ mất chức hội-dồng Quân-hạt và ngày mai ông cũng không được cầm thăm đi bầu cho Bà-tước nữa.

nay, làm bông bột cái không khi phân-đổi chiến tranh ở trong dân-chúng nước Nhựt.

Mấy nơi Thân-hộ, Đại-bản và Cửu-châu sôi nổi hơn hết.

Nhà văn-học trừ-danh về tả-phái của Nhựt là Bộ-U, hôm 20 Mars rồi cả công nhien tuyển-bổ với các nhà viết báo ngoại-quốc rằng dân chúng Nhựt-bồn không hề ủng-hộ bọn quân-phiệt xâm Hoa cũng không hề có ác-ý gì với nhơn - dân Trung - quốc. Hiện nay dân-chúng Nhựt-bồn đã nẩy lên phong trào phản-chiến, cái chỗ người ta thấy tuy là nhỏ, nhưng mà cái sức phản-đội ngấm ngấm thì rất lớn; tương lai sao cũng có ngày đả-đảo bọn quân-phiệt kỳ được mới nghe.

Rất đời trong quân-đội cũng đã có những người cự nự không chịu sang Tàu đánh trận, nên chi đã có 1000 lính bị bắt giam và 100 lính bị bắn chết rồi.



MẬT trận Tân - Phố về miền Sơn-dông, vài tuần lễ nay Nhựt binh bị bại trận liên liên. Có tin nói Tàu đã lấy lại được thành Tế - ninh và gần tới Tế-nam là thủ-phủ Sơn - đông rồi nữa.

Thiết rõ ràng cái lực lượng chiến-dấu của binh Tàu trong kỷ kháng-chiến thứ hai này càng ngày càng hùng, càng ngày càng lớn..

Tuy những trận thắng này chưa phải là Trung-quốc đã hạ nổi binh Nhựt và thâu phục những đất đã bị thất-hảm, nhưng thật Tàu đã đạt được ít nhiều mục-dich làm cho bên nghịch phải mỗi mệt và tổn-hao.

Vì cuộc chiến tranh ở Hoa kéo dài và bất lợi, như tình hình mặt trận Sơn-dông hiện nay, làm bông bột cái không khi phân-đổi chiến tranh ở trong dân-chúng nước Nhựt.

Có lẽ đó là cái tiê - trieu cho ta thấy nhà đương-cuộc Pháp sắp đi ếm ải lần hồi tới Quân-đội Đông-dương, nhưng không muốn quảng-cáo rùm rai rộn chuyện đó chẳng ?

Hôm rồi ra trước Ủy-ban Điều-tra « ngôi nhà » ở Paris, ông A-Varenne hết sức bày tỏ mọi lẽ nước Pháp phải nên tổ-chức Quân-đội Đông-dương để phòng thủ Đông - dương mới được. Không ai biết rõ sự tình



Ông Hodza, thủ-tướng nước Tiệp-khắc (người ngồi tay trái) đang tiếp kiến một nhà báo Pháp, nói về cuộc - diện nguy ngập của miền Trung-Âu

và nói có thỉnh-thể hơn ông, nhưng chẳng biết trong chánh-giới thượng-quốc có chịu nghe, mà nghe rồi có chịu thực-hành hay không ?

TÌNH-hình Âu-châu lúc này đang chuyển như một miền có núi lửa sắp sửa chảy bùng lên.

Cuộc Đức Áo hiệp nhứt khiến cho dân Đức ở xứ Tiệp-khắc nổi lên hoạt-dộng dữ lắm. Có nhien là một việc bọn Quốc-xã ở Tiệp-khắc cũng muốn nhập lại xứ này với Đức, như Áo kia vậy. Đó chính là một việc nằm trong kế-hoạch của Hitler, thế nào nay mai cũng có ngày thực-hiện. Hitler vừa mới nói câu trắng-ngũ này ở trong có chứa ý vị quật-cường rất kinh đảo mà rất hăm he :

Ta có cái trách-nhiệm, không phải binh vực dân Đức trong nước Đức thôi, dẫu cho dân Đức ở đâu mà bị xâm phạm tới quyền lợi, ta cũng ra tay binh vực.

Thế nghĩa là nếu dân Đức ở Tiệp-khắc hoạt-dộng chánh-trị mà bị nhà đương-cuộc Tiệp-khắc trừng trị, Hitler sẽ mượn ngay dịp đó sai quân-đội vô thôn tính cả Tiệp-khắc, gọi là binh vực dân Đức ở xứ ngoài vậy.

Các nước Đông-minh, như là Anh với Pháp, đang khổ tâm lo ngại về vận-mạng Tiệp-khắc sẽ biến hóa nay mai. Tuy bây giờ nói hề ai rõ tới Tiệp-khắc thì phải ra tay vô lực can thiệp, nhưng biết đến khi Hitler tay qua Tiệp - khắc thiết, liệu Đông-minh có vô-lực can thiệp hay chỉ ngó lơ như việc Áo-quốc vừa rồi ? Trước kia Đông-minh chẳng giao ước nhau ủng-hộ Áo-quốc độc-lập tới cùng đó chi ?

Hiệu đồng-hớ

NGUYỄN - CHÁNH - TRU' C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lần sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compleur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v. v. •

Qui ngai đã thấy chắc chắn

Sâm-Nhung-Bổ.

Thận-Tinh

hiệu « MÊ CON » 1 ve 0p.60 trị đau lưng, mỏi mệt, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, dai dẳng, tinh-thần suy, sức lực kém. Công hiệu linh-nghiem thế nào ?

Lưu thư thuốc

BỒ - BẢO - TIỀN CHỈ KHAI LỘ hiệu « MÊ CON » 1 ve 1p.50 ứng nhiều ngày trị ho lao trong ba thời kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn toàn công hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PH. C-ĐANG
130, rue de Paris - Cholôn
Téléphone n° 30.983

Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huyết-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Sông là thật hay nên mới được hoan-nghinh hơn hết và chỉ danh là Vua Thuốc Lâu.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được bà Jean Fabry Clairet viết thư khen ngợi.

Lực Sức Hồi Sinh Hoàn

Cứu và số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignazio Bửu-công-Thích viết thư khen là linh được.

Thuốc Bả Á-phiền sĩ hồi sức gỏi 1 sơ cân nhien.

Nhà thuốc
• ĐINH-THÀNH-SÔNG
112, Rue d'Espagne Saigon
Chi nhánh : Trương-Long-Bào 47, Rue Or-Như-Cam, PHNOM-PENH.

CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ thứ nhứt năm 1938

800.000 ĐỒNG-BẠC

CHIA LÀM BỐN BỘ, MỖI BỘ 200.000 VÉ
CÓ 4.488 SỐ TRÚNG. MỖI VÉ 1 ĐỒNG BẠC

BỘ THỨ NHỨT mở ngày 13 tháng 4 1938
BỘ THỨ NH Ỉ mở ngày 4 tháng 5 1938
BỘ THỨ B A mở ngày 28 tháng 6 1938
BỘ THỨ T U mở ngày 18 tháng 6 1938

Bốn bộ đều mở tại Hanoi. Mỗi bộ đều được trúng những số như sau này :

1 số trúng	4.000 \$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4000 số trúng	10

Những vé hoặc trúng hay không trúng về bốn kỳ xổ số của bốn bộ đều được dự vào cuộc xổ số chung lấy 5 lô lớn.

1 số trúng	100.000 \$
1 số trúng	30.000
3 số trúng	10.000

5 lô lớn này sẽ xổ tại Hanoi ngày 18 tháng 6 năm 1938.

ĐỜI

VÀ

VIỆC CỦA NHÀ VĂN

(TIẾP THEO SỐ BÁO 28 VÀ HẾT)

Vĩ - Kiền
Văn học
CỦA THIẾU-SON

- 6 -

LÀM văn sĩ chẳng phải là vì danh, chẳng phải vì quyền lợi, mà cũng chẳng phải là vì không biết làm gì mới phải làm văn sĩ.

Những người có khiếu văn-chương, là những người nhiều khi đã hy-sinh hết cả mọi cái để cố giữ lấy cây viết của mình.

Nhà phê-bình ít ra cũng phải hiểu biết được những điểm đặc-biệt kỳ-khởi ở tâm hồn nghệ-sĩ thì mới phải là tri-kỹ của nhau.

Đối với họ, phải có ái-cảm hơn là ác - cảm vì phải yêu người mới hiểu rõ được người không phải là sự yêu mù-quáng của khách tình, nhưng là sự yêu sáng-sủa của bè-bạn.

Mà chẳng phải là bè-bạn vì sự quen biết giữa thế-nhơn nhưng là bởi mối liên-lạc bằng tinh-thần nghệ-thuật.

Nhà phê-bình mà chỉ có óc phê-bình chưa hẳn đã là nhà phê-bình hoàn-bị. Nhà phê-bình nhiều khi còn phải có hồn nghệ-sĩ mới tránh khỏi được những sự bất-công.

Emile Faguet nói rằng: « Phê-bình là một thuật để sống « nhiều sự sống của người khác « mà làm khilại sống đầy đủ hoàn « toàn hơn. Trong lúc đó thường « phải cần đến một cái ý-thức « sáng-suốt mà riêng chỉ có ở « những người nào đủ sức tự « mình gián-đoạn được với mình, « tự quên hẳn được mình đi, lấy « tư-cách kẻ bàng-quan mà ngó « vào cái linh - hồn của mình « hoặc nhập vào linh-hồn người « khác mà ngắm một cách gần « cận tổ-tường như một vật gì « vừa thân-mật mà ta vừa không « để cho nó chi-phối-được ta ».

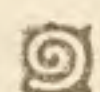
Quên mình để quên hết cả những tình - cảm thiên-lich, những thành-kiến hẹp-hòi đang có thể hiểu biết người ta, cả ở những chỗ nó không giống với mình.

Đề linh-hồn của mình sáp-nhập hẳn vào linh-hồn nghệ sĩ đang có thể phân-tích và thấu-triệt được cái bản-ngã ly-kỳ của họ.

Ông Léon Daudet đã có lần phê-bình ông Herriot và khen ngợi ông về bộ tiểu-thuyết La Forêt Normande. Về chánh-trị hai ông là những kẻ thù bất - cộng đoi-thiên vì chánh - kiến và tư tưởng. Nhưng trên miệng đất nghệ-thuật hai ông lại là những nhà nghệ-sĩ đã hiểu biết được nhau. Nhà lãnh-tụ bảo - hoàng vẫn nói: « Chánh-trị là chánh-trị. Văn-chương là văn-chương. Nếu không thế thì đời người đáng chán biết bao nhiêu. »

Nhà phê-bình là một người đọc, giùm cho kẻ khác, nhưng phải đọc một cách vô-tư, biết nói đến những cái mà tác-giả không nói ra, mà độc-giả không nhìn thấy, nhưng chính là những cái nó làm cho ta được hiểu-biết nhà

nghệ-sĩ với cả tâm-hồn và nghệ-thuật của họ.



Nhưng hiểu-biết để làm gì ? Đời và việc của nhà văn có can-thiệp gì đến ta ?

Nói vậy cũng như nói rằng giống người là giống vô-tri vô-giác và nhơn-loại chẳng cần có gì là cao-thượng hơn các loài động-vật trong thế-gian.

Người đời hay nói: « Sống đã, triết lý sau ».

Nhà triết-học lại nói: « Dầu thế-giới sẽ tiêu-trầm mà ta còn phải triết-ly » (Le monde coulerait qu'il faudrait encore philosopher - RENAN -

Nhà văn-sĩ có khi không biết triết-ly nhưng nhà văn-sĩ biết cảm-xúc, chịu tư - tưởng, biết nhìn ngắm đến những cái thiên-hạ không nhìn, biết suy nghĩ đến những cái thiên-hạ không nghĩ

Thiên-hạ đã bỏ chị Hằng mà theo bóng đèn điện. Nhà văn vẫn hay trốn cái ánh sáng đèn điện mà đi kiếm chị Hằng.

Thiên-hạ đã quên cả những cảnh-sắc thiên-nhiên trong vũ-trụ vì quá mài - miệt ở những chốn phồn-hoa.

Nhà văn vẫn là những người còn biết say-sua với những cái thanh-cao vĩ-dại ở trong vườn Tạo-hóa.

Thiên-hạ đã quá ham-mê vật-chất mà coi rẻ tinh - thần, vì những bã vinh-hoa phú-quí mà đã gây nên những sự sung-đột về quyền-lợi, như g sự chia-rẻ giữa loài người.

Nhà văn ngay từ khi gian-diu với Nàng thơ đã tự nguyện đứng ra ngoài vòng tranh đấu để giữ cho tinh thần được trong sáng hồn nhiên.

Nhiều người than rằng cái bản sắc của nhơn loại nay đã mờ ám và biến đổi. Người nay đã bỏ mất nhiều tình nhơn loại (sentiments humains) để đua theo vật tánh, theo công lợi mà khuynh loát tàn sát lẫn nhau.

Đứng trước cái triều lưu vật chất nhà văn chẳng có sức gì cản trở được. Nhưng nhà văn có thể tự hào là người đi ngược giòng vì còn giữ được nhiều tình nhơn loại.

Thi-sĩ La-Mã Terence có một câu danh ngôn để lại:

Homo sum: Humani nil a alienum puto. (Tôi là người: không có một cái gì của người mà tôi có thể bàng quan được)

Nhà văn đã nhìn đời bằng cả một tấm lòng đa cảm. Đã sống cái sống của người trong thiên hạ để đau khổ với thường vì nỗi đau khổ của đồng loại

Trong cuộc đời vật lộn giân hoặc cũng có người bất mãn

muốn thoát ly ra ngoài cái hoàn cảnh và cái không khí nó bao phủ và áp bức mình. Dầu chỉ thoát ly trong khoảnh khắc, nhưng cũng là những giây phút đẹp để và cao thượng trong đời người của họ.

Đối với những người đó nhà văn cũng bổ-ích được ít nhiều, vì văn-chương chính là chỗ còn giữ lại được cái linh-hồn thuần lý của nhơn loại mà người đời có thể tâm nhuần để gây lại cái nhơn-cách của mình.

Một nhà phê-bình Pháp nói đến một văn-hào hiện-đại đã có một câu rằng:

« Sự-nghiệp của ông có thể ví như một cái cây: gốc rễ mọc ở thực - tế, ngọn cao ngất trời không - trung đã rụng nhằm thi-giới. »

Nhà văn phải nói chuyện đời, phải hiểu nhơn-loại với cả những cái tốt lẫn cái xấu, nhưng nhà văn vẫn phải nhắc nhở cho người ta biết những cái vẻ đẹp của tinh thần để biết sống theo Lý-tưởng.

Như thế đời họa may mới có đôi chút ý-nghĩa và cái sắc lệnh Thiên-đình mới không đến nỗi làm đau lòng một cách vô ích biết bao nhiêu bức từ-mẫu ở nhơn gian.

THIẾU-SON

LỜI TÁC-GIẢ. - Vì hai bài diễn-thuyết trước kia đã ứng-khẩu nên nay viết lại cũng có thêm bớt một vài chỗ, nhưng đại-ý vẫn giữ được y nguyên.



Bài

« Muốn nâng cao Nghệ-thuật phải coi rẻ tinh thần luân-ly » đáng lý đáng kỷ này, nhưng vì nhà in để lạc bôn thảo chưa kiểm ra vậy xin hườn lại kỷ tới.



LÉON DAUDET tiên-sanh, lãnh-tụ đảng Bảo-hoàng và chủ báo Action Française. Tiên-sanh rất có thính-thể trong văn-giới và chánh-giới nước Pháp: ai cũng ghé ngọn bút phê-bình và công-kích của tiên-sanh. Đứng bên là phu-nhơn cùng mấy bạn đồng chí.

MỘT NHƠN TÀI MỚI MỘT NHÀ CHUYÊN-MÔN

DR TA-TRUNG-QUAN

NƯỚC muốn tấu - hoá giàu mạnh, tất phải có nhiều nhơn tài.

Điều ấy là một chân-ly lắm thường, không ai còn lạ.

Song ở đời khoa-học phân-công chuyên-trường này, sự học chuyên-môn lại là một lối học thiết yếu hơn nữa.

Nước ta đang cần dùng những tay chuyên - môn bất cứ về phương-diện nào.

Bởi vậy, bữa nay báo MAI chúng tôi rất vui lòng giới-thiệu bác-sĩ Tạ-trung-Quân cùng các bạn đọc yêu quý.

Sau khi tốt-nghiệp ở Y-khoa đại-học rồi, ông Tạ-trung-Quân không dôi về nước như phần nhiều y-khoa bác-sĩ khác, ông

nhứt định học về một khoa chuyên-môn Bởi vậy ông vô trường chuyên môn về các chứng bệnh răng và miệng (Ecole de Stomatologie) trải 3 năm rồi lại từng sung chức lương-y phụ-tá trong Bệnh-viện Hôtel-Dieu ở Paris.

Chuyên-khoa nọ, bệnh-viện này, đào - tạo cho Bác - sĩ Tạ-trung-Quân trở nên một nhà làm thuốc rất dày công-phu tài-học và nhiều kinh - nghiệm thực-hành.

Đến 15 Avril này, Bác-sĩ Tạ-trung-Quân mở phòng khám bệnh ở đại-lộ Charner. Nhơn dịp này, chúng tôi trân trọng cầu-chúc ông sẽ được nhứt lộ hanh-thông trên đường tế-nhơn doanh-nghiệp, và thành thật khuyên đồng bào nên vững lòng tin cậy nơi y-tài của ông, vì ông có tài học đáng tin cậy vậy.

M.

Cung ông giáo sư B. H. A. AMIL

164, Rue Mac-Mahon - SAIGON

Kính ông,

Tôi lấy làm bản hạnh được xem vận mạng và chỉ tay rất đại tài và hết sức khám-phục ông đã ra công nghiên-cứu lâu năm để giúp cho đời. Vậy có đôi hàng xin cảm ơn ông nhiều và chúc ông vạn an.

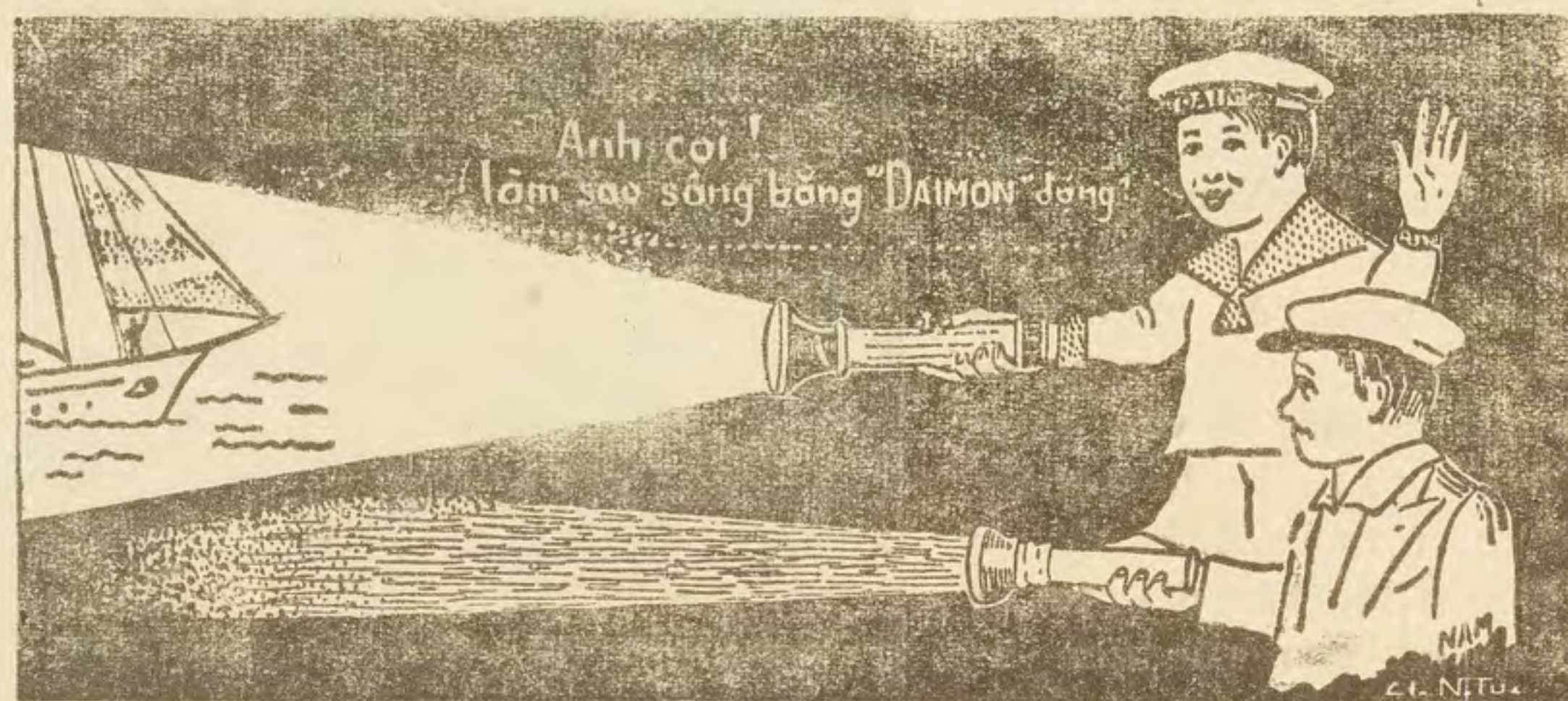
Tân-an, le 5 Janvier 1938

TRẦN-VĂN-HOÀN, Élève en congé à Phước-tân-hưng (Tânan)

Qui vì khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng được lâu.

• Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhứt là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Agents Exclusifs pour l'Indochine:

TAN-KIET dit Y-OAN

34, Rue Marchaise Cholon

40-41, Quai Norodom, Phnom-Penh

MUSSOLINI và HITLER

**Vì sao mà thành công?
Có những tài năng gì?
Khác nhau ở chỗ nào?**

TÔI quen biết đích-thân Mussolini, vì có lúc hơn một tuần rông rã, mỗi ngày tôi nói chuyện với ông rất lâu. Còn với Hitler, tôi biết là nhờ thường nghe ông diễn-thuyết, rồi lại nghe trong máy vô tuyến-điện và đọc những sách của ông viết ra; sau hết là những người được dịp gần gũi ông ta thuật chuyện lại.

Cho được hiểu rõ cái cơ-sở về tâm-lý cùng là nguyên-lai của cuộc độc-tài, tôi đã nghiên-cứu cả tánh chất riêng của hai nước Đức và Ý.

Tôi biết tánh chất người Đức vì đã sanh-trưởng ở nước Đức. Còn tánh chất người Ý mà tôi biết, là nhờ vì tôi đã học ngôn-ngữ họ, nghiên-cứu văn-minh họ, trong khi lưu-trú ở đất nước họ nhiều phen.



Sau trận Âu-châu đại-chiến xong rồi, Mussolini thấy thời-cơ thuận tiện cho sự dục-vọng của mình, bèn lập ra một chánh-đảng nó đưa ông ta lên cầm-quyền quốc-gia. Trước sau 3 năm, ông mới đạt tới mục-đích. Năm 1922, đảng ông đã đủ sức mạnh, kéo tới thành La-mã lật nhào chánh-phủ và bắt buộc Ý hoàng phải cử ông chủ-nhiệm tờ báo lớn ở Milan (tức là Mussolini) lên làm đầu chánh-phủ.

Còn Hitler lấy được chánh-quyền ra làm sao?

Nhờ nơi thịnh-thế riêng bởi bởi chiến-tranh ra trận can đảm mà có chăng?

Đâu phải. Chính Mussolini tỏ ra người đồng cảm đặc biệt giữa chiến-trường, chờ lịch-sử của đạo binh có Hitler thì không có một chiến-công oanh-liệt nào của ông quốc-trưởng Đức theo như sách giáo-khoa cho thanh-niên Đức học ngày nay đã ghi chép đâu. Hồi năm 1923, có cuộc cách-mạng ở Munich, lúc ấy Hitler ở cách xa vòng ngoài, để mặc cho bọn bè mình hoạt-động, có nhiều người bị lính cảnh sát bắn chết. Tới nay cũng vậy, lúc nào có đòi ba lớp quân lính bằng súng đứng án-ngủ quần chúng thì Hitler mới chịu xuất đầu lộ diện trong những đám tuần-du ngoài đường.

Vậy thì vì lẽ gì mà Hitler thành công là lòng được như thế?

Muốn trả lời câu hỏi ấy, ta

cần phải xem xét đến những nhơn-quả về lịch-sử và quốc-gia mới được.

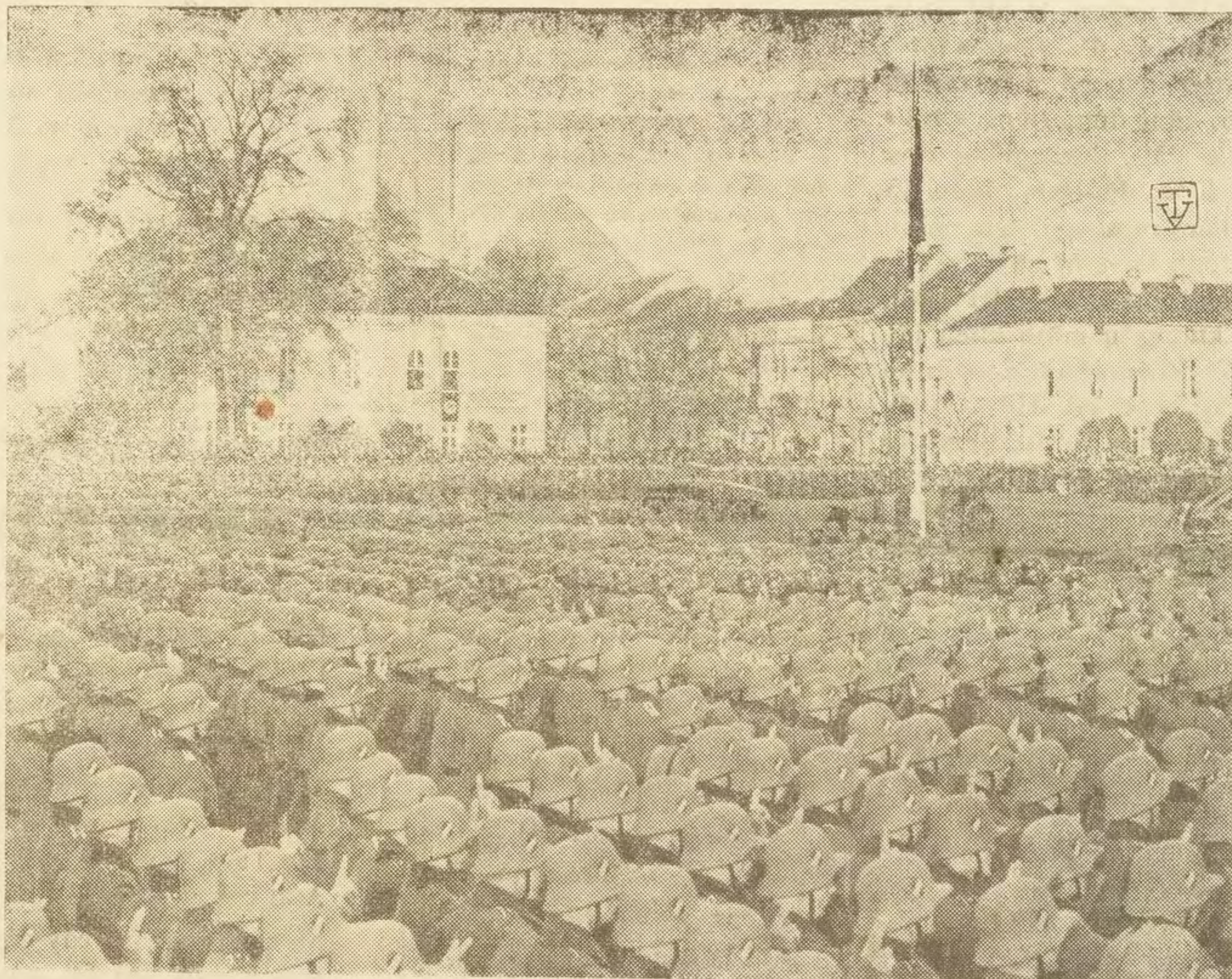
Xem xét chỗ đó rồi, ai là người quan-sát công bằng cũng phải kết luận rằng sự đoạt lấy chánh-quyền Đức năm 1933 dễ hơn chánh-quyền Ý năm 1922 nhiều lắm.

Trong lúc hai nhà độc-tài này bước vào đàn chánh-trị, Đức-quốc là nước bại-nhục, mà Ý-quốc là nước thắng trận. Mussolini không nổi lên chống với Nhà thờ cũng không chống với bộ máy quốc-gia; ông ta còn làm cho mạnh thêm nữa là khác. Nhưng Hitler thì lại làm trái hẳn lại: lúc nắm được chánh-quyền rồi giao phó vận mạng của dân tộc mình giữa lúc rất khó khăn cho ít chục người làm chánh-trị chưa từng trải.

Người dân mà Mussolini cổ lôi kéo vô cuộc vận động của mình đang nổi xung về cảnh sanh hoạt mắc mủ và các tiểu thương gia bị cướp bóc hoại, còn người dân mà Hitler cầm hóa cũng là người đang đói khổ, nhưng trong tác lòng ái quốc tự-kieu của họ lấy sự bị người ta cầm mang khí - giới làm sự đau đớn hơn hết. Chừng đó bọn phản đối ở Đức-quốc càng dễ được thể kêu gào hủy

phá Hòa-uớc Versailles và công kích cái chánh-phủ cam chịu tuân theo Hòa-uớc đó. Hitler liền xướng lên cái lý thuyết rằng không phải vì kẻ cường địch bên ngoài mà dân tộc Đức bị bại-nhục trong trận Đại-chiến kia đâu, chính là bởi bên trong có phường phản quốc. Hitler xuất hiện nhằm lúc rất thuận tiện để tổ-giác sự phản-quốc ấy và làm cho dân tin tưởng rằng vì chế độ dân chủ gây nên giá cả sanh hoạt mắc mủ; ông ta không mất công lao khó nhọc mấy mà nói cho dân phải tin răm rắp. Làm vậy, ông ta giải thoát dân Đức ra khỏi cái thẳm cảnh thấp hèn vì nỗi bại trận. Thế là từ đó Hitler được tất thắng rồi.

Lúc Hitler lên nắm chánh-quyền, thì ba điều xĩ-nhục cay chua thứ nhất mà các nước Đồng minh cường bức Đức-quốc phải chịu — là đồn-binh ở miền Rhénanie, bắt nạp bồi thường và cấm tái tạo quân-khí — đều đã thành việc quá - khứ cả rồi. Hitler chỉ được một điều canh cải mới mẻ, là trước kia các nhà cầm quyền trước ông ta chỉ lo nay thương thuyết, mai hội nghị với Đồng-minh, giờ đến ông ta thay vào một thái-độ yêu cầu tảo bạo, phá hoại hẳn một nền điều ước vì cho nó không còn thích hợp nữa. Ông ta gây nên một cái không khí hăm he chiến tranh giữa lúc cả hai nước Anh Pháp muốn giữ hòa bình chờ không ai muốn lần mình vào một trận mạo hiểm mới nữa.



Bây giờ Hitler lại kiêm cả chức Toàn-quốc Hải Lục Không-quân Đại-nguyên soái ». Đây là quang-cảnh những lính mới diễn làm lễ tuyên thệ trung thành với Hitler

AI cũng biết Mussolini và Hitler là hai nhà độc-tài oanh-liệt rùng động thiên hạ ngày nay. Những đấng-sĩ thế-giới có con mắt tinh đời, có ngọn bút lỗi lạc, đã viết về tài năng lãnh chất của Mussolini và Hitler nhiều, nhưng có lẽ chưa thấy bài nào dóm tinh, hiểu thấu, lại khéo so sánh hời hợt, như là bài của Emil Ludwig mà chúng tôi lược thuật lại đây.

Nếu đọc-giã có thấy Emil Ludwig chê Hitler nhiều chỗ và từng bêu Mussolini hơn, không nên lấy gì làm lạ. Tác-giã là người giống Do-thái sanh trưởng ở Đức, bị Hitler mà phải lưu lạc ra ngoài, tự-nhiên không hươg gì Hitler vậy.

Chỗ khác nhau của Mussolini và Hitler

HITLER được thành-công dù tợn, là nhờ vì Đức-quốc làm cho châu Âu sợ lại có chiến-tranh phát ra. Đó là chỗ Mussolini và Hitler khác nhau rõ ràng.

Mussolini cố nâng cao Ý-quốc lên cho thế-giới yêu chuộng. Ông cũng sắp đặt cho dân-tộc mình dự-bị đối-phó chiến-tranh, nhưng Anh Pháp không vì thấy Ý-quốc trùng tu quân-bị mà cũng đua nhau chế-tạo khí-giới.

Trái lại, đến ngày Hitler ra tay tái-tạo quân-khí cho Đức một cách lớn lao, thì khắp cả Âu-châu phát cơn sốt rét. Rõ ràng không phải Hitler chỉ muốn cho xứ mình bình quyền với các cường-quốc và có quyền tái tạo quân-khí tự do mà thôi, ông ta quyết tâm làm cho nước mình hơn hết các nước khác về mặt quân-sự nữa.

Mussolini không hề bao giờ yêu cầu cho Ý-quốc có địa-vị đề-nhất trong thế-giới. Ông biết cái giới hạn của nước mình đến đâu là phải thì thôi. Còn Hitler thì lại tin quyết rằng giống nòi

Nhật-nhĩ-man cao hơn hết các giống nòi khác, thành ra ông ta lấy cái tôn-chỉ ấy mà giáo-hoà dân Đức. Vì đó mà Âu-châu hiểu ngay rằng cái chương-trình của Mussolini bất quá chỉ gây ra một thời-kỳ chộn rộn là cùng, chờ cái chương-trình của Hitler thì nghĩa là chiến tranh.

Hai nhà độc-tài cùng làm cho dân-tộc mình vững lòng tin cậy nơi lực-lượng của mình, nhưng ở trong trường-hợp nước Đức thì sự đó lại chỉ tỏ ra vô cùng nguy hiểm. Người Ý là dân-tộc có tánh phân-đoán rất cao, họ được Mussolini giáo-hoà bằng những nguyên-tắc về kỹ-luật: dân Đức xưa nay là nước có kỷ-luật như thiên-hạ, bây giờ ở dưới quyền Hitler cai trị, họ đã chẳng được hơn một chút xíu tự do nào, mà trái lại còn chịu hoàn-toàn phục-tùng nữa. Từ mấy thế-kỷ nay, dân tộc Ý ít có tánh háo-chiến, Mussolini huấn-luyện quân-bị cho Ý theo cách riêng. Ta thấy những thanh-niên Ý, lúc họ qua đánh trận bên Ý-pha-nho, chỉ cốt kiếm miếng bánh nuôi thân và kiếm tiền, chứ không như những lính « tình nguyện » Đức sang giúp đại-tướng Franco liều mình ra trận là cốt vì một cái « lý-tưởng ».

Trong khi Mussolini phải nhìn biết cái thiên-tánh của dân tộc Ý quý chuộng tự do, thì Hitler tuyên-bố ngay với dân-tộc Đức phục-tòng rằng cuộc thí-nghiệm tự-do vẫn vôi của họ vừa qua chỉ là một sự sai lầm, kỳ thiệt lợi-ích thiêng liêng của Quốc-gia bắt buộc người dân phải có một chế-độ độc-quyền, ai nấy đều phải nghiêng mình tòng phục mới đáng.

Mussolini phải tốn công-phu trải 8 năm trường mới cảm hóa được những vị giáo-sư cứng đầu phải tuyên-thệ trung thành với mình. Việc ấy, Hitler làm xong trong 8 tuần lễ.

Tại nước Ý, nhiều nhà trí-thức phải ngậm miệng làm thinh — một việc đáng thương tâm — nhưng mà không có mấy nhà học-vấn danh-vọng phải bỏ quê-hương ra ở nước ngoài. Còn ở Đức, thì bao nhiêu nhà nghệ-thuật nổi tiếng đều phải bỏ nước đi rảo.

Coi qua tru'ong 8

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT-BÓN

MUSSOLINI và HITLER

Hai tay hùng-biến

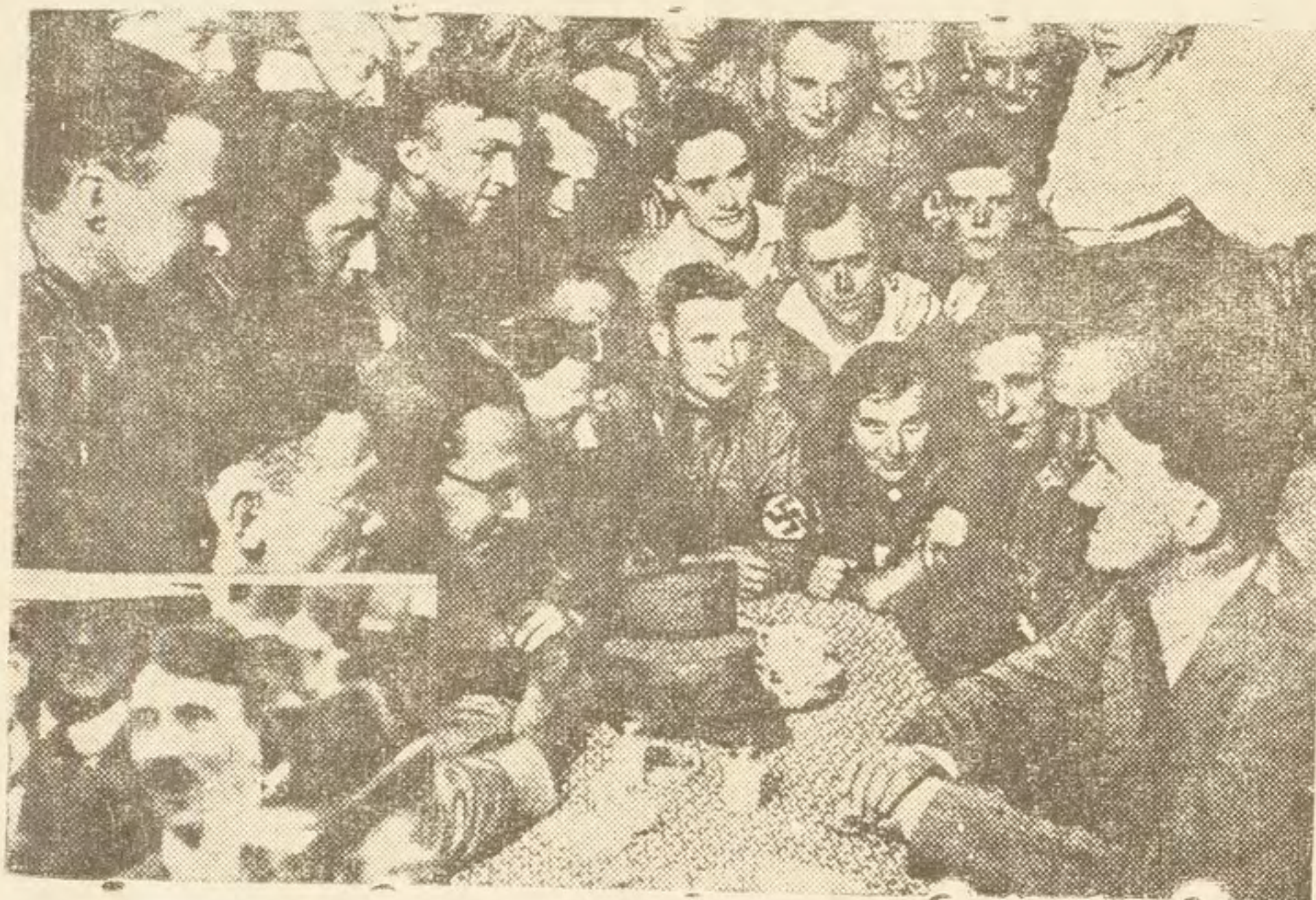
Sự thành-công bề ngoài của Hitler là có tài chế - ngự được quần - chúng Đức, nhờ ông ta có một cái thiên-tài phi-thường : tài hùng-biến.

Hitler diễn - thuyết khiến cho quần - chúng Đức phải say mê như là cung đờn của Wagner vậy. Và lại, ông ta nhờ có một cơ-thể hùng-hồn, biết rên rỉ ai-bi, biết kêu gào như sấm sét, làm như sáng tạo ra một thế-giới toàn là thần tiên và anh-hùng, có luật máu sắt và giống nội thống trị. Thật Hitler đã lấy cái thiên tài hùng-biến của mình chinh phục được Đức-quốc, mà một người xứ ngoài không bao giờ hiểu rõ.

Những lời lão diễn giảng cao xa biết bao. Chánh thị một bức vĩ-nhơn ! Trên diễn đàn của Hitler đứng diễn thuyết, người ta có sắp đặt trước, đến câu nói thật là kịch-dộng nhơn-tâm, thì người ta nhận hột nút cho bao nhiêu đèn rọi đều chiếu cả về phía Hitler một cách rất khéo, khiến cho thính-giã ngó thấy cái thần-thái hùng-hồn hay bi-tráng của lão.

Hai nhà độc-tài có hai cách diễn thuyết khác nhau. Mussolini thì giản dị và thuần-lý ; Hitler thì huyền-diệu và tình cảm.

Hai người thiên tài hùng-biến này còn khác nhau về một chỗ nữa. Một đảng luôn luôn nói về mình, đảng kia thì ít đem



Lúc sơ-khoi của đảng Quốc-xa, Hitler gặp đầu ngôi diễn-thuyết đó, mà nói hay quá, làm cho người ta phải bỏ công việc xum lại nghe

Lúc Mussolini nói ở giữa mình ra. Trong bài diễn-văn một chốn công-viên nào, tiếng thảng-trận để báo tin cho dân nói trầm ngâm như tiếng kêu biết rằng đã hoàn-toàn đã-đảo của loài kim-khí, chỉ gieo vào nước A, Mussolini đọc hồi tháng 5 năm 1936, người ta chỉ thấy có hai lần nói đến tiếng « tôi ».

Còn Hitler bất cứ diễn thuyết bao giờ, cũng dùng tiếng « tôi » có trăm lần, hơi giống như Nã-phá-luân đệ - tam, luôn 15 năm, làm rùm cái tên mình trong toàn thế-giới vậy.

Mussolini tự biết giá-trị mình, nhưng không tự mình khen lấy mình. Vì đó mà lão ít đem mình ra mà nói. Trái lại, Hitler thiếu hết sức cảm-dộng, lúc trở về chỗ tự mình tin mình, thành ra phải suy nghĩ : « Sao mà lão cứ phải nói tới mình luôn.

M.



Nhân M. Trần sùng-Huệ

Bây giờ tiếp được nhiều thơ độc giả ở Baria và Tây-ninh gửi lại, lẽ ra có nhiều vì đã đóng 3p. mà thấy ghi trong gốc biên-lai có 1p., hay là đóng 1p.60 mà thấy ghi 0p.50 hoặc 1p.00 thôi.

Khỏi nói thấy cũng dư biết việc làm đó giả mạo sai phép ra thế nào ?

Ty Quản lý đã tự tìm tôi mà cũng chưa hết. Vậy nhân thấy phải lại nhà báo lập tức, để chỉ rõ còn những biên lai nào thấy biên cách gian dối như thế để nhà báo biết mà gửi đủ hạn báo cho độc-giả.

Nếu từ nay tới thứ năm 7 Avril thì không ra mặt, ty Quản-ly xin nhà đương cuộc truy-nã thì ăn năn không kịp đó. Luôn dịp ông cũ-nhơn Phan-văn-Thiết nhân thấy ra nấp đủ tiền sách lãnh bản của ông nữa.



Cùng hai ông Lam-Giang và Đôn-đài

Bồn-báo mới tiếp được ba bài giai-vận của ông, xin cảm ơn và để kỳ sau đăng.

M.

« MỘT » CỦA PHỤ-NỮ

CÁI NÓN LÁ CỦA QUÍ BÀ

Một cái « một » trang phục từ Bắc đem vào rất được quý bà hoan-nghinh : Cái Nón.

Mỗi khi bước chân ra đường là cái khuôn mặt tươi đẹp của quý bà ẩn dưới cái vành nón tròn xoe tỏa ánh mắt rượi đến tận vai quý bà. Nó không làm mất vẻ kiều-mỹ của gương mặt quý bà. Nhưng có nhiều bà bảo rằng đội nón thì không che đủ được như đội khăn ; vì thế mà trưa nắng đội nón hay nhức đầu, vì ánh nắng mặt trời rọi tới nón là thấm ngay vào đầu.

Xin thưa quý bà, nếu có nhức đầu thì quý bà cứ uống một gói thuốc THỐI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang, nửa giờ sau là dứt. Chẳng những trị nhức đầu mà thôi, thuốc THỐI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang lại trị được cảm mạo, ban trái ; trẻ em nóng mình cho uống công hiệu vô cùng.

Nhà thuốc DAI-QUANG

CHI-CUỘC SAIGON

231, rue d'Espagne

TÉL. : 20.816

Thuốc MẠNH Đại-Quang trị dứt chứng đau lưng, ngon ăn, ngon ngủ, ai cũng công nhận như thế.

Mỗi chai 0p.60, bán nhiều nút tại chi-cuộc Saigon.

VĂN CHUÔNG Ở CÒN LỒN

Trong báo « Tiếng-Dân » luôn mấy tháng nay, cụ Huỳnh-thúc-Kháng, sưu-tập những thi-văn của các chi-sĩ ta bị đày ra Còn-lồn một lớp với cụ và mạng danh là « Thi-tù Tùng-thoại ».

Đây là một bài cụ làm hồi 1918, tiên-biệt mấy ông bạn được tha về trước mình. Nguyên văn là bài trường thiên chữ Hán mà cụ tự dịch ra thể « lục bát gián thất ».

Sóng-Ấu hải tràn sang Đông Á,
Xót nước nhà lấp khỏa dưới
ao sâu,
Thân trai tám thước mây râu,
Một bầu tâm huyết lẽ đâu ngồi
nhìn ?
Giấc mê mộng trải ngàn năm
bằng lẵng,
Phong kể đầu tư sáng bỗng
sơ vào
Đất bằng tiếng sét xôn xao,
Khấp người trong nước, hồ hào
như say,
Sức nhảy kém sức đề càng nặng,
Trên đường đời lắm chẳng
gian nan,
Tư bề bữa lười mây dân,
Hội buồn trường học, bóng tan
bọt chìm.
Cảnh tù tôi mười năm Còn-hải,
Tầng quay đầu ngấm lại non
sông,

Vẫn cầm cái chết như không,
Chưa nên một việc, tấm lòng
chưa cam,
Ngày tháng cứ xăm xăm đi
chóng,
Thịt vế sanh ngấm bóng thêm
buồn !
Trời đông trái lớn vẫn còn,
Mặt mày lại gặp nước non lần
này,
Cái « ta » đã trải đầy gió bụi,
Về phen này từ tui nho ngóng,
Bước đường chắc chắn sẽ dong,
Buổi mai đã hồng, hẳn trông
buổi chiều,
Ca một khúc chín chầu ruốt
nóng,
Trông tư bề ngọn sóng mãnh
móng,
Kìa xem chum Phụng chim hồng,
Đường mây thẳng cánh, ra lồng,
bay cao

Nhớ cụ Phan-Sào-Nam

Chiều đỏ rực... Cảm thấy Đêm gần đến,
Mặt Hương-Giang, e - lẽ, đồ háy-háy...,
Mặc Thiên-Mu vươn tháp son, — bên lên
Cổ xương đào phơ-phất, đắp bờ cây...

Trên sông rộng lửa chiều bơi lấp-loáng,
Chiếc đồ nâu, xinh-xắn, chảy theo dòng;
Ngồi bên lái, một ông già, yên lặng,
Ngắm mây chiều, — sương phủ tràn mênh-mông.

Nước đi nhẹ. Thuyền trong-tranh êm ái
Đưa ông về, niên-thiếu, giấc mơ xa..
Ông nhớ lại... Những ngày xưa.. Ông nhớ lại,
Ôi ! đầu xanh... oanh-liệt chỉ xống-pha ! ..

Thái-Bình-Dương ! Thái-Bình-Dương ! Vận sóng
Đem tàu ông sang thẳng bến Tương-Lai !..
Nhưng ngoảnh lại : Nước sông Hương phẳng-lặng
Chiếc thuyền nan, chèo gầy đã lâu rồi ! ..

Nhà chi-sĩ ngó mặt trời hấp-hối
Trên non Hoành, lênh-láng máu vịnh-quang.
Ông chép miệng... — Bên thuyền ai, có lái
Bà rớt nguồn Quên-Lãng của Ca-Sang ! ..

CAO-TU.

THỜI KHẮC ĐÃ QUA

(KÍNH GỬI EM ĐẮN-TÂM)

Những thời-khắc mê hồn đã hóa nên tro bụi !
Có được bao nhiêu ngày, chúng ta với rừng núi
Tắm gội mắt mơ buồn cùng trời nước bao-la.
Ôi ! Làm sao cầm lại những thời-khắc đã qua ...
Dưới cội này, duy-nhút, ta ước có một điều,
Mà cuộc đời thăm-hại đã hóa ra vô-liên :
Em Tâm, bây giờ, nếu muốn thấy em hơn-hở,
Anh chỉ biết hằng ngày ôn lại trong trí nhớ !
Sung-sướng cho cây cỏ được nghe tiếng em cười !
Thảnh thơi vui-thú, nguyện mong em mãi xinh tươi.
Trái lại, cái nặng nhớ-nhung đè nén sức khỏe,
Không bao giờ — vắng em — anh biết vui tuổi trẻ.

N. T.

(Cao-lanh 22 Mars)

ARTISTA-PHOTO

74 Bd Bonard. — SAIGON

Téléphone 21.859

SAIGON

là nhà chụp hình có
đanh tiếng ở Sài-thành

Savon TRÁI-THƠ'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

ÔNG LÊ VĂN - DUYỆT

SAU KHI NHẢM MẮT **Phan-Khoi**

Bài thứ 4. — Tiếp theo số báo 28

Cổ - lai, ở vào các triều quân - chủ khai - cơ, thường hay có đều này, thật là một điều đáng tức. Trong lúc còn giặc-giã, mấy vị công - thần đã liều tánh-mạng ra đánh nhau trăm trận, để lấy nước cho nhà vua. Nước lấy rồi, sắp đến ngày thái-bình vô-sự, thì bọn văn-thần ở đầu lò đầu ra, đặt triều-nghi, lập pháp-luật, chưa để trí ai, chỉ để trí bọn công-thần ấy trước. Chẳng những thế thôi, bọn họ lại còn a-dua theo ý bề-trên, đâm bị thóc, thọc bị gạo, để những người có công mà bị nhà - vua nghi-ky đều phải sa vào lưới phép. Các triều khác đã thế, mà triều Nguyễn ta cũng vậy.

Trong tờ dụ đã dịch đăng ở số trước, vua Minh-mạng đã ngó ý trừng-trị Lê-văn-Duyệt bằng tay rồi, thì bấy giờ, trong đám quần-thần, dầu có ai biết thế là quá khắt đi nữa cũng chẳng dám hở môi. Thôi, cái làm thỉnh ấy cũng cho được ! Nhưng, họ có làm thỉnh đâu ; họ nói mà nói theo một giọng với nhà-vua, mới đáng trách cho chứ !

Sau tờ dụ ấy ra mấy ngày, bọn các ông Hà-Quyền, Nguyễn-tri-Pương, Hoàng - Uýnh ở nội các toa-rạp nhau dâng sớ chôn ông Lê-văn-Duyệt cho càng sâu hơn nữa. Thì hãy xem đây :

« Lê-văn-Duyệt ồm - ắp loài gian, gây nên sự-biến, đã từ lâu chờ chẳng phải một ngày. Bấy giờ xét ra trong những chương-sớ của hân hồi sanh-tiền mà đã tỏ bày ra cái hình-tích bội-nghịch là sáu khoản :

« Năm Minh - mạng thứ tư, Duyệt tự-tiện sai người riêng của hân là bọn Phan - Đạt lấy danh-nghĩa đi thăm, ngồi thuyền qua nước Miến-diện. Trong lần đi ấy chắc có những thơ từ giao-thông với ngoại-quốc làm sao đó. Luật theo nghĩa « nhân thần vô ngoại-giao » trong sách Xuân-thu thì cái chỗ cư - tâm hành-sự của Duyệt đã tỏ ra bất trị lắm rồi. Ấy là một tội.

« Kịp khi sứ-giã của Miến-diện đã đến thành Giadinh rồi, Duyệt mới đem công - việc tàu về triều cho hay. Từng có dụ rằng việc ấy quan - hệ với đại-nghĩa, không lẽ nào nghe lời chú-ý đi đến nước ấy đâu. Không hề bắt được thơ - từ hảo với một nước láng-giềng. Thế mà Duyệt vẫn cứ xin dung-

nap sứ-giã cho kỳ được. May mà sau rồi trả lại cống-vật, khiến sứ-giã trở về, danh-nghĩa một nước lớn như nước ta mới được rõ-sáng ra trong thiên-hạ. Trong việc đó, Duyệt chẳng những chẳng khéo mưu việc nước mà thôi, lại còn cố-chấp ý-kiến để được toại điều lồi của mình nữa. Ấy là hai tội. »

Về việc đó, hai sách Liệt-truyện và Thiệt-lục (Toát yếu) đều chép giống nhau, đầu đuôi thế này :

« Năm Minh-mạng thứ tư, vua nước Miến-diện sai sứ đến thông hảo. Sớ là trước kia, Lê-văn - Duyệt có sai thuộc - hạ Nguyễn - ván - Độ ngồi chiếc thuyền của lái-buôn Phan-Đạt đi qua nước Xích-mao (tức là Hồng mao, Ang - lê ?) để mua đồ binh-khí. Bị gió, thuyền dạt đến trấn Đào-oi của nước Miến-diện, quan trấn-thủ ở đó bèn bắt đưa đến thành An-hòa. Miến-diện vốn có hiềm - khích với Xiêm-la, vua nước ấy ngờ cho là người Xiêm đi thám thính, tra hỏi một cách nghiêm ngặt. Đến khi đã biết là người nước ta, vua Miến cả mừng, nói rằng từ trước đến nay vốn có ý cùng nước ta thông-hảo, nhưng đã hai lần cho sứ đi rồi mà đi không tới nơi, bây giờ thấy được người nước ta thì vui mừng lắm. Rồi đó, hậu tặng cho Nguyễn-văn-Độ và đưa trở về. Nhân sai mấy viên sứ-giã đem quốc-thơ và phẩm - vật theo sang, có ý xin nước ta đừng hòa-hảo với nước Xiêm nữa. Bọn sứ-giã của Miến-diện tới Gia-dinh. Duyệt phái trạm đưa bức thơ ấy về triều tàu cho vua hay. Vua phán rằng không có lẽ nào bỏ mối hòa - hảo, tìm mỗi cừu-thù, bèn không chuẩn-y lời xin và trả cống-vật lại cho sứ-giã. Tuy vậy cũng có hậu-thưởng sứ-giã gởi đồ tặng-phẩm cho quốc-vương ; lại sai binh-thuyền đưa họ trở về địa-đầu nước Miến-diện. »

Cứ theo đó thì bọn Nguyễn-văn-Độ đến Miến-diện là bởi vì thuyền bị gió, chứ có phải vì nghe lời chú-ý đi đến nước ấy đâu. Không hề bắt được thơ - từ hảo với một nước láng-giềng, giao-thông mà lại nói ám-xác rằng « chắc có, » thì thật là ngang quá. Theo sử và liệt-truyện thì trong việc này định đoạt đều từ ý vua, ông Duyệt chỉ làm như người giới thiệu mà thôi, chứ không có ý nài xin dung nạp bao giờ. Hai chữ « may mà » cũng chừng tai lắm nữa. Triều đình đã định trả lại cống vật thì cứ trả lại, việc gì lại có sự may rủi ở trong ? Rõ thật là những lời thêu dệt ra để cho được khép người vào tội. Lại chỉ có một việc mà chia làm hai tội, đủ thấy rằng ông Duyệt nếu có tội cũng ít quá, chỉ có làm như thế thì mới được nhiều !

« Năm Minh-mạng thứ bảy, một chiếc tàu Anh-cát-lợi bị nạn đậu ở cửa biển Bình-thuận. Đã có chỉ vua sai các quan sở tại phái người hộ tống đi, thế mà Duyệt còn xin một hai đưa về Giadinh, và rằng : « Các trấn kiểm thúc cũng không bằng thần có quyền, có thể khiến họ nề nang hơn ». Hai chữ « có quyền » từ xưa kể nhân thần không dám nói đến thế, mà Duyệt dám xưng mình có quyền thì kiêu căng là bậc nào ! Ấy là ba tội. »

Việc này trong Liệt-truyện không thấy chép. Đại khái là việc không có can hệ gì với ông Duyệt cả mới không chép ra mà thôi. Nhưng trong Thiệt lục (Toát yếu) thì chép rằng : « Tháng tám có chiếc tàu buôn Anh cát lợi bị nạn, đậu ở Bình-thuận. Vua dạy trấn thần cấp tiền và gạo cho họ. Trong bọn họ có bảy người tự tiện đi vào Gia-dinh. Vua bèn dạy đưa hết vào Giadinh chờ có gió thuận sẽ đưa họ trở về ». Sử chép rõ ràng như thế thì những lời hạch tội của ba viên quan Nội các chẳng biết bởi đâu mà ra ? Có lẽ các quan Nội các lúc bấy giờ biết rộng hơn chúng ta ngày nay là nhờ các ngài có quyền lực xem các bản tấu sớ ở các tỉnh đưa về !

« Năm Minh-mạng thứ tư, Thị vệ Trần-văn-Tĩnh ở Gia-dinh về, đem những việc tham-ô của Trần-nhật-Vĩnh tâu lên Duyệt nghe được, hơn năm sau nhập cần, cố xin giao Trần-văn-Tĩnh cho hân giết đi, không thì hân

sẽ trả chức Tổng-trấn lại. Liên do Duyệt quả xin từ chức thật. Thế có phải cố ý « yêu quân » không, tội còn gì lớn nữa ? Và Duyệt xin giết Trần-văn-Tĩnh, ấy là muốn cho ai nấy đều cảm miêng không dám nói chỗ sở-đoan của hân, dụng tâm như thế còn là hiềm-giáo biết bao ! Ấy là bốn tội. »

Việc đó trong Liệt-truyện có chép nhưng không giống như vậy. Sớ là Trần-nhật-Vĩnh làm Tham-tri toà Hộ thành Giadinh, là người có tài, được ông Duyệt tin dùng lắm. Tuy vậy, Nhật-Vĩnh hiềm-giáo mà tham-ô, hay cậy thế làm xằng, hoặc đến cướp vợ, giở nhà, chiếm-đoạt tài-sản của người ta, nhưng người ta đều sợ thế-lực của hân, không ai dám cáo-phát. Vua có sai thị vệ Trần-văn-Tĩnh vào Giadinh mật thám, biết được những tình tể ấy ; nhưng ông Duyệt không hề biết tới. Sau đó, Nhật-Vĩnh bị đòi về kinh, đi chưa đầy một tháng mà hạt dân đưa đơn kiện lung-tung. Khi ấy Duyệt mới biết mình dùng lầm Nhật-Vĩnh bèn làm sớ tham hân và xin chịu lỗi. Nhật-Vĩnh liền bị hạ ngục, nhưng vua xuống dụ tha tội cho Duyệt, khỏi phải xử phạt. Liệt-truyện không hề nói đến sự ông Duyệt xin chém Trần-văn-Tĩnh. Vả nếu đã xin giết Trần - văn-Tĩnh, thì sao còn dâng sớ chịu lỗi ? Câu chuyện ấy chắc không thể có được.

Còn việc ông Duyệt xin từ chức, vẫn có, nhưng không dính với việc trên. Theo Liệt-truyện, năm Minh-mạng thứ năm ông Duyệt cùng ông Lê - Chắt, Tổng-trấn Bắc-thành, đều về Kinh nhập cần một lần. Chắt nói với Duyệt rằng : « Hiện nay triều-đình nắm cả quyền-cương các văn - thần được tấn - dụng, bọn mình là quan võ, động ra sợ trái với lễ-pháp chẳng, chi bằng dâng biểu xin giải sự vụ hai thành, ở Kinh triều-trực, ngó hầu khi mang lồi về sau. » Duyệt nói rằng : « Ý tôi cũng định như

**ĐI CHƠI CHỢ LỚN
DỰ TIỆC TRUNG-HOA**



Ai đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng đi bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức ăn-trần hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miêng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao ánh rộng ; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tân, muốn an-bộ đường-xa, lại sẵn sàng thang điếu. Ta có thể đến đây :
 Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đề sân cờ tướng) !
 Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên !
 Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm điều thanh-tân !!

☺ ☺ ☺

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để điểm-tâm ; theo giá kinh-tế. Có ca-nhĩ trỗi giọng du-dương, giúp vui cho quí khách.
 Lành tiệc lễ đám, để đãi đàng khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề.
 Xin quí-khách chiếu-có, ắt sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LÀU »
284, Rue des Marins 284
 Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

« Trần-nhật-Vĩnh đã có chỉ bổ chức ký-Lục Vĩnh-thanh, mà Duyệt còn xin cầm ở lại cộng-sự với mình ; (Lê-đại-Cương đã có chỉ đòi về, mà Duyệt còn xin cho ở lại làm việc phủ Lạc-hóa : thế là cố-ý không tuân chiếu-chỉ nhà-vua. Trong một tờ sớ có câu : « Lão thần ở chốn biên-khôn xa-xôi, thế nào cũng không được tin - dùng trọn-vẹn, » thế là có ý bất-kính. Ấy là năm tội.

« Năm Minh-mạng thứ sáu, Duyệt dâng mật-sớ xin tăng thọ cho Lê-Chắt, có ý kết bằng-đăng với nhau. Ấy là sáu tội.

« Lại nghe Duyệt bình-nhất nói chuyện với người ta, có lần cầu tiên xin được bài thơ thế này :

« Tá Hán tranh tiên chư Hán tướng,
 Phụ Châu ninh hậu thập Châu thần.
 Tha niên tái ngộ Trần-Kiểm sự,
 Nhất đán hoàng - bào bách thử thân ! »

« Duyệt nếu chẳng có lòng bất-thần thì sao dám mở miêng nói những lời như thế ? Vì vậy mà những kẻ bộ hạ, tập quen thành thói, Duyệt chết chưa bao ngày mà cái án lớn đã phát ra, vậy xin giao cho đình-thần nghị tội. »

Mấy điều sau đó chỉ-trích từng lời nói, từng câu văn, để gây nên tội lớn, thật chẳng có giá-trị gì, không cần phải bình-phẩm.

P. K.

(còn một bài nữa)

TẾT GẦN TỚI KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG TẶNG BẠN, MỘT CÂY ĐỜN GUITARE HOẶC MANDOLINE MUA TẠI HIỆU:

MAITRE LUTHIER

119, LAGRANDE - SAIGON

N.B. — Cui chừng đồ giả mạo

NHIỀU THANH-NIÊN HỌC-SANH TA Ở BEN PHÁP ĐANG CHỜ ĐỒNG-BÀO CỨU GIUP

Hỡi Đồng-bào

Hiện bây giờ học sanh An-nam ta ở tại Paris phần nhiều đương khổn khổ bởi rối lăm.

Mấy người được hưởng học-hồng của nhà-nước thì vì công-nho khiếm khuyết, nên số tiền châu cấp bị sụt bớt.

Còn mấy người nào xuất tiền nhà mà đi học, thì vì nạn kinh-tế khủng hoảng làm cho số huê lợi của cha mẹ giảm rất nhiều, nên số tiền ăn học tự nhiên phải thốn thiếu.

Bạc tiền eo hẹp như vậy, mà lại thêm đồ ăn mặc, mỗi thứ đều lên giá, bởi vậy cuộc sanh hoạt thiệt là khó khăn.

Rất tội nghiệp cho học-sanh của chúng ta vì học đã gần thành công rồi không đành lòng bỏ mà về, nhưt là không nỡ bỏ cái tiền-trình tương-lai đã có mời rước-rõ. Họ phải đeo đuổi ở lại Paris đầu cực khổ thế nào cũng phải ở, rồi khi thì xin vô làm công trong mấy nhà buôn, người xin vô giúp việc trông mấy hãng lớn, kẻ thì làm sếp phơ xe taxis, người thì xin làm bồi theo quán rượu, đứng nuôi đỡ sự sống, rồi chừng mắng giờ làm việc, là lúc thiên hạ về nghỉ hay đi chơi cho giải trí, thì học-sanh Annam ta mới lấy sách ra mà học, đứng trừ bị mấy giờ mắc lo cho sự sống nên không học được.

Mà cái hạng đó cũng còn sung sướng hơn mấy người kiếm không được việc làm, rồi bạc tiền thiếu hụt phải bữa đói, bữa no, phải dùm dậu trên gác chật hẹp, phải mặc đồ lang thang lười thười.

Học cực khổ như vậy, đã phải nát trí khôn, mà lại còn phải nhọc nhằn về phần xác, phải chịu đói, chịu lạnh nữa thì đến ngày thi cử tự nhiên phải thua sút người ta. Còn một điều khổn khổ hơn nữa là bề sanh-hoạt như vậy tự nhiên phải mang bệnh, rồi có người phải vào nhà thương, ngưng việc học lại, có người phải bỏ đường công danh mà trở về, còn có người lẩn lóc ránh học, tuy học được kết quả nấy mầu, song trong mình đã có bệnh, nên trọn đời phải chịu tật nguyên yếu đuối.

Đó, hiện thời học - sanh An-nam ta ở Paris khổn khổ như vậy đó. Mà lâu lâu chúng ta được thấy báo-giới thông-tin người này thi đậu khoa này, người khác thi đậu khoa khác thế thì họ cũng làm cho đồng-bào được đẹp mặt nở mày, họ cũng làm cho đoàn hậu tấn có cái gương tốt mà đuổi theo, họ cũng làm cho quê - hương ta được vẻ vang nhiều ít.

Chúng ta đương lo mở đường tấn hóa cho xã-hội ta, chúng ta đương lo xây nền kinh-tế lý tài cho xứ sở ta. Chúng ta phải trông cậy đoàn học-sanh để làm tay thợ mà khai hóa, vì một ngày kia đoàn học-sanh ấy

người làm lương y mà cứu sanh mạng của dân, kẻ làm trạng sư để bào chữa quyền lợi của dân, người làm quan Tòa để phân xử kiện cáo, kẻ làm đốc công để bắc cầu đắp lộ, người làm giáo sư để dạy dỗ con cháu ta, kẻ làm kỹ sư để mở mang nông phổ thương mại, kỹ nghệ của ta.

Học-sanh là người sẽ giúp ích cho xứ ta sau này, giúp ích trong mỗi đường. Vậy chúng ta cần phải nung đỡ cho mau, cần phải dục lòng thêm nữa mới được.

Chẳng những công-phu và tài năng là đều đáng thưởng đáng chuộng mà thôi, xứ sở ta từ xưa đã tôn trọng học-vấn, luân lý, ta hằng cho hơn nghĩa là qui nhưt trong ngũ thường. Ấy vậy:

Xin nông-nghiệp chủ, nhờ đỡ đỡ sấm cang lên gián ền được thơn thời.

Xin Công-thương nghiệp chủ nhờ hết kinh-tế, khủng-hoảng nên được phát đạt trở lại.

Xin chủ viên-chức sắc các ty các sở, lương bổng tuy eo hẹp song chắc số nên khỏi lo túng rồi.

Hãy vì mạng vận tương-lai của nước nhà, mở lòng từ thiện mà cứu giúp học-sanh ta.

Kỳ rồi, chúng tôi đã công bố phương danh của chủ-vị sung vô Ủy-ban Trung-wong quyền tiền giúp học-sanh nghèo ta đang ở Paris. Ủy-ban ấy, ông đốc-lơ Ng-văn - Thịnh làm hội trưởng và hai ông Lưu-văn-Lang, Nguyễn-v - Cũ làm phó.

Nay xin đăng bài hiệu triệu của Ủy-ban, mong các nhà hảo tâm hảo sản trong xứ mau mau hưởng ứng quyền giúp đỡ Ủy-ban gởi qua Pháp tiếp tế học-phí cho thanh-niên ta. M.

Chúng tôi cũng ngỏ lời xin anh em thợ thuyền ở nơi thành-thị, xin anh em nông-dân ở nơi rẫy bãi, xin các em học-trò ở các nhà trường lớn, nhỏ trong xứ là hạng người sau này sẽ trở nên « Học-sanh » và cũng sẽ được đồng-bào cứu giúp mà ăn học.

Hãy vì đường tấn-hóa của xã-hội chung đặng chút ít để cứu giúp Học-sanh ta.

Vì nhiều tay vô nên kêu, vì nhờ có nhiều cái tuổi nhỏ mới trở nên sông lớn, lại nghĩ vì hạng người cần phải có thêm

lòng từ thiện là qui hơn hết, nên chúng tôi định thâu nhận hết thấy các số tiền của đồng-bào lạc quyền, dầu số nhỏ đến mấy chúng tôi cũng vui lòng nhận lãnh.

Trong việc nghĩa - cử này, chúng tôi cũng chẳng hề quên mấy ông bạn người Pháp bấy lâu thường yêu mến điều đất dân Annam, thường khuyến khích con cháu của chúng tôi sang Mầu-quốc mà ăn học. Nếu các ngài giúp cho Học-sanh chúng tôi thì chúng tôi cảm tình vô hạn.

Chúng tôi cất tiếng kêu gọi hết thấy các hạng đồng - bào trong nước :

Xin hãy ráng giúp đỡ học-sanh ta.

Các ông làm vậy là làm việc bổn phận, giúp việc ích lợi chung, mà cũng bào chữa quyền lợi riêng của các ông nữa.

Các ông nay giúp một phần, bởi vì trước kia chúng tôi có nói những Học-sanh ta sau sẽ trở nên kỹ-sư, giáo-sư, lương-y là hạng người hiện chúng ta mới có được chút ít rồi, mà đã thấy tài lực đáng chuộng, là cũng đủ thấy cần phải có hạng người học chuyên-môn cho nhiều mới được.

cho đồng mới đủ mà điều đất đồng bào vào đường tấn-hóa.

Mấy năm nay, ở xứ ta, sự tấn bộ thấy càng tốt đẹp thêm nhiều. Nông - nghiệp của ta cứ bành trướng, thổ sản của ta có gia tăng. Công-nghệ của ta vừa mới nên, cần phải có người lo kinh-dinh đặng lợi dụng các tài liệu trong xứ. Còn về đường thương-mại của ta thì mỗi năm càng tăng số hoải, nên cần phải có người lo mà chuyên vận ra ngoại quốc những thổ sản và vật liệu chúng ta làm ra.

Hiện bây giờ chúng ta có nước ngoài cạnh tranh với chúng ta.

Vậy chúng ta phải lo cải lương cách thức, cải lương cho mau, thì mới chống cự với họ nổi. Như lúa gạo của chúng ta, làm ra cho nhiều chưa phải là đủ. Còn phải làm sao cho hột gạo được tốt đẹp lại bán giá rẽ. Chúng ta phải sửa đổi cách thức làm ruộng rẫy lại, mà muốn sửa đổi thì cần phải có người đủ tài chuyên môn để khảo cứu chất đất, cách bỏ phân, cách dẫn thủy, khảo cứu đặng lựa giống lúa tốt và nặng càn, khảo cứu về bệnh-hoạn sâu-bọ phá lúa. Nói nội nông-nghiệp mà thôi thì cũng đủ thấy cần phải có hạng người học chuyên-môn cho nhiều mới được.

Chúng ta còn cần dùng người đặng lập và cai quản các xưởng công-nghệ, đặng mở mang các cơ quan cần ích cho một xứ lớn lao như xứ Đông-pháp này vậy

Hỡi Đồng-bào !

Xin hãy cứu giúp học-sanh Annam hiện đương nguy khốn và đương trông cậy Đồng-bào.

Xin hãy sốt sắng quyền tiền tán trợ và dự các cuộc vui sẽ tổ chức đặng kiếm tiền giúp học-sanh. [BAN TRỊ-SỰ]

Nói thêm. — Số tiền lạc quyền của đồng-bào trong Namkỳ sẽ nhập với số tiền của chánh phủ đã hứa giúp mà gởi cho học-sanh Namkỳ hiện đương ở Paris.

Số còn dư thì bỏ vào một ngân quỹ rồi chọn trong xứ những học-trò nào xứng đáng thì cho mượn tiền đặng họ có thể qua Pháp-quốc học thêm.

Chúng ta cần dùng phải có học-sanh cho giỏi và có số cho đông mới được.

Các trường cao-đẳng tại Paris năm 1936-37, kể đến 7.500 học-sanh Pháp.

Trong số đó học-sanh Đông-Pháp chỉ vừa hơn một trăm mà thôi, thiệt là ít quá, ít với số 20 triệu dân Đông-pháp.

Mà mỗi năm trong xứ chúng ta có nhiều người thi đậu ban tú-tài rất vinh diện ; ngặt vì không có tiền bạc nên không thể học thêm nữa được.

Xin hãy tiếp với chúng tôi đặng giúp những lũ trẻ ấy qua Đại-Pháp.

Xin hãy tán trợ các học-sanh ấy để họ học hỏi cho đến kỳ cùng đặng ngày sau giúp ích cho quê-hương.

MỚI QUA KỲ DẤU



DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :

J. KELLER, Importation

72 rue Mac-Mahon - SAIGON

Phụng - Háo
Phước - Cương
Tài - từ Radio
Hát bộ H.T. Phú

TRÁI TIM BI MŨI DAO ĐÂM LŨNG 2 PHÂN, NGƯỜI TA MỎ RA MÀY LAI

Người ta đã đánh thuốc mê cho kẻ bị thương. Nhà chuyên môn — tức là vị y-sanh đứng mổ — cắt thịt và gỡ mấy chiếc xương sườn nơi ngực rồi lật ra cho trông một lỗ để cho thấy rõ trái tim và cầm được nó mà xem. Ông thấy miếng màng mỏng bọc ngoài trái tim dính máu đỏ lôm. Chỗ mũi dao đâm lũng sâu độ hai phân nơi túi bên tay trái. Tim còn đập, nhưng nó đập quá nhẹ, đến nỗi dùng máy điện mới nghe được tiếng đập của nó.

Vết thương nằm ở phía trên trái tim, gần chỗ gốc của các tia máu. Vết mới là khó khăn vì khó thò tay vào tới, vả lại nó chính là chỗ mỏng mảnh, nếu như tay mổ xẻ không làm thật nhẹ nhàng thì mỗi mũi kim may sẽ thành ra một vết thương mới, rồi máu sẽ do những ngả đó mà tuôn ra thì nguy.

Ban đầu vị y-sanh đứng mổ còn ngần ngại, chưa biết phải làm cách nào. Bỗng thấy trái tim thêm yếu dần rồi đứng hẳn. Phổi cũng không phồng nữa. Lúc bấy giờ chỉ còn là một cái tử thi, nếu không cứu mau thì giây lát nữa chết hẳn.

Lạnh như chớp mắt, nhà chuyên-môn liền ra tay chiến đấu để dành sự sống của người đó với hóa-công. Ông lợi dụng ngay lúc hết cử-động mà may ba mũi kim, hàn vết thương lại. Việc làm độ 20 cái tích tắc đồng hồ.

Trong khi một vị y - sanh khác chích thuốc, thì ông nắn trái tim lại nhẹ nhàng. Trái tim lại bắt đầu đập. Phổi lại phồng lên. Nhưng máu lại vọt ra, là vì ba mũi kim chưa đủ và kim được vết thương. Nhà chuyên môn dự biết, song phải vội vàng cứu sống trái tim đã, kéo dề chậm trễ thì nó đứng luôn. Bấy giờ tự mình làm cho nó chết trong 20 sao đồng hồ, vừa đủ thời giờ may thêm ba mũi kim nữa.

Trở đi trở lại bốn lần như thế, anh Lazare — người bị thương — sống lại. Đến lần thứ tư không có máu tia ra nữa. Thế là trái tim bề đã hàn gắn như cũ rồi.

Lúc này kim đồng hồ chỉ 10 giờ 15 phút.

Công cuộc mổ xẻ đã cải tử hoàn sanh một mạng người vừa đúng 1 giờ đồng hồ.

Bây giờ tới việc lấy máu người khác bơm vào trái tim cho anh. Người cho máu đã chực sẵn bên ngoài từ nửa giờ rồi. Phải biết số Y-tế Paris tổ chức công cuộc truyền máu rất hân hoan nhậm lẹ. Gặp lúc nhà thương nào cần dùng người cho máu để cứu cấp một bệnh nguy thì chỉ kêu điện thoại rồi trở lại là nửa giờ đồng hồ phải có người cho máu tới đó, mặc dầu đêm khuya hay bão tố.

Người ta truyền máu của người cho máu kia 500 cở-ram

vỏ cho anh Lazare. Chích một-phin và mấy thứ thuốc bổ cứu này kia. Tới nửa đêm anh Lazare tỉnh giấc.

Anh đã được cải tử hoàn sanh. Chỉ cần ở nhà thương dưỡng bệnh vài ba tuần, anh Lazare bình phục như thường.

Sáng hôm sau bữa ăn, người ta thuật chuyện cho anh nghe, chính anh cũng lấy làm lạ:

Tôi đã chết trong 20 sao đồng hồ rồi sống lại thật ư?

Phải, ba vị y-sanh học trò cao tay của giáo sư Grégoire đã cứu anh sống lại, nếu không nhờ có khoa mổ xẻ tài tình thì trái tim anh bị đâm lũng hai phân, anh còn gì là đời!

Nên tin hay không?

10 CÁCH TỒN THỌ

NẾU thiết có số tiền-dinh cho nhọc quá độ, cũng bị tồn thọ hết mỗi người sống được tới 2 ngày.

6— Mình đứng giữa chỗ cái bụi bay mù hay là không khí ô nhiễm, mà phải hít thở khí trời đó 1 giờ đồng hồ, tất bị tồn thọ hết 1 ngày. (Thử coi anh em lao-động ở các nhà máy thì biết.)

7— Trong 1 ngày mà ăn không ngời rồi chẳng làm công việc gì, cũng tồn thọ 10 ngày (Hèn chi người ta thấy con nhà phú quý hay chết non hơn con nhà bần khổ!)

8— Dâm-dục 1 lần, tồn thọ 3 ngày.

9— Đau ốm 1 lần, tồn thọ từ 2 ngày đến 10 năm tùy theo bệnh nặng nhẹ lâu mau.

10— Các nhà làm sách mỗi năm thường ra 1 cuốn sách, hay tồn thọ từ 10 năm đến 50 năm. (Hèn chi không mấy ai có thể sống lâu như vậy.)

1— Phàm lo nghĩ một giờ, tồn thọ hết 1 tháng đến 6 tháng.

2— Sự giận dữ 1 giờ, tồn thọ hết 3 tháng đến 1 năm.

3— Bi-thương đau đớn 1 giờ, tồn thọ 2 tháng chỉ 1 năm. (Trái tim tàn tạ như vậy thì sống lâu, không có gì lạ!)

4— Mất ngủ 1 đêm, tồn thọ hết 5 ngày.

5— Một lần làm việc chỉ một phút tồn thọ mạng hết thấy.



Vị y-sanh đang may trái tim bị đâm lũng

TRÁI tim người ta là chỗ người bất-tính nhơn-sự mà hệ-trọng hiểm yếu thứ quần áo dính máu đâm đi, nhứt. Xưa kia, ai làm sao mà trái tim bị trầy phạm chút xiu thời cũng đủ chết mất mạng tức thời không trông gì sống được.

Nhưng đời nay, một trái tim bị dao nhọn đâm lũng tới 2 phân, máu tuôn như xối, người ta có cách may vá trái tim lại mà cứu được mạng người.

Thật là một việc cải tử hoàn sanh cướp quyền tạo hóa.

Ba vị thanh-niên y-sanh Pháp, học trò của giáo-sư Grégoire ở Paris, mới làm được việc lạ lũng đó.



Tối hôm ấy là thứ sáu 11 Février (tháng 2 tây vừa rồi). Vào khoảng 8 giờ rưỡi. Trong bệnh-viện Saint-Antoine ở kinh-thành Paris, các y-sanh tại-nội (les Internes) đang ngồi ăn cơm tối, chuyện trò đùa nghịch với nhau vui vẻ.

Bỗng chuông điện-thoại ren ren. Người ta kêu hỏi vị y-sanh tại-nội về khoa mổ xẻ (chirurgie) có phiên gác đêm nay trong nhà thương. Vị y-sanh này bỏ dở bữa ăn, đứng dậy tức thời. Mọi người khác cứ ngồi yên, không ai cần để ý. Họ nghĩ chắc giờ này, lại có người bị xe đụng, hay là một bệnh-nhơn vừa mổ hồi sáng, giờ thấy chuyển đau nên kêu gọi thầy thuốc chờ gì.

Té ra số Cảnh-sát Cứu-cấp (Police-Secours) khiêng vô một lao bi mật vậy.

Lập tức người ta khiêng anh vô phòng rọi điện-khí. Trong phòng rọi điện-khí, các máy móc để chiếu rọi thân thể bất cứ giờ nào ngày đêm cũng chạy luôn.

Người ta rọi thấy trái tim đã chương lên lớn bằng năm lúc bình thường và không còn đập nữa. Máu lại tràn trề linh láng, khiến người ta chỉ thấy một đồng lớn mấp mờ rất khó phân biệt. Vị y-sanh liền quyết định phải mổ tức khắc. Lúc ấy 9 giờ 15 phút.

Tin đồn khắp nhà thương sắp mổ trái tim, các y-sanh lớn nhỏ đều tụ lại nhà mổ. Đối với các y-sanh trẻ tuổi, việc mổ vết thương trong trái tim khiến cho ai nấy đều động lòng háo kỳ, thích xem, giống như một nhà thám hiểm đi tìm một củ như cũ rồi.

2 PHƯƠNG THUỐC RAT NOI DANH

SÂM NHƯNG DƯỢC TINH

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ nước cốt chế ròng những vị đại bổ hiệp với Sâm Nhung thứ thượng hạng, để pha với rượu, qui ngài sẽ được một thứ rượu bổ dùng uống khai-vị rất qui báu, vì mùi rất thơm, ngọt lại giúp ngon ăn, nghe khỏe và thêm sức lực.

GIÁ MỖI VE 0\$60

THUỐC HO NƯỚC

PHẾ SANH KÝ

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ thuốc bổ phổi để nhứt công hiệu trong 10 phút. Chuyên trị bệnh ho, tức ngực, siễn, thổ huyết và nhứt là ho lao. Mọi ho hoặc ho đã lâu ngày thấy đều trừ được.

Mùi thơm, ngọt rất dễ uống

VE NHỎ 0\$40 VE LỚN 0\$80

TRỞ BÀN KHẮP NƠI

TỔNG PHÁT HÀNH KHẮP ĐÔNG-PHÁP

WALIN ĐẠI DƯỢC PHONG

40, RUE VIENOT. - SAIGON.

Ông Phương-Viên với khoa Châm-cứu

M. PHƯƠNG-VIÊN chuyên-môn khoa châm-cứu theo y-học Nhật-bổn, tối nghiệp về nước, chuyên-trị các chứng Ung-thư, Phế-bội, Phong-tê, Phong-xử, Bứu, Tử-cung-sa (bệnh-kín).

Nhứt là bệnh-kín của đàn-bà, đàn-ông trị trong 5 ngày khỏi hẳn. Ông cũng sẵn lòng chỉ lại cho vị nào muốn học, học-phí rất nhẹ, tôi xin giới-thiệu cho toàn thể xã-hội.

CAO-HẢI-ĐỀ

Nhờ vị Bác-sĩ Nhật-bổn bí-truyền 10 phương pháp rất giản-dị (có toa thuốc riêng) để tự-trị triệt-đề căn bệnh « DI TINH », trăm người không sai một, gởi 1p.00 làm bất phí.

Muốn kiểm nhà hoặc viết thư, xin đề:

M. PHƯƠNG-TOÀN-VIÊN số 32 đường hẻm phố Bội Cỏ, Paul Blanchy Phú-nhuận. — SAIGON

NGƯỜI Ở VỚI RỪNG

Một trang ký-sự của một giáo-viên ở chốn
rừng sâu nước độc giữa đồng Tháp-mười

MƯỜI năm ở trong vòng giáo-huấn, anh thường bị đổi chỗ này sang chỗ nọ, tỉnh này qua hạt kia, nhưng chẳng có lúc nào làm cho tôi ngã lòng thối chí bằng đổi đi Mộc-hóa, một quận ở giữa đồng Tháp-mười (Plaine des jongs).

Nghe hai tiếng Mộc-hóa, anh em trong ty giáo-huấn đều hải hùng ghê sợ. Chẳng phải sợ muỗi mòng cùng là sự cực khổ về miếng ăn nước uống. Sợ là sợ chẳng may cho mình phải mang thuốc độc cùng bị thư phù mà mất mạng.

Được giấy ngày 6 Septembre 1937, tôi phải đi H.Đ. (Mộc-hóa) là một làng xa hơn hết trong tỉnh Tân-an, giáp Soài Riêng và Châu-độc. Trong lòng ngấm ngấm lo sợ, song biết thế nào bây giờ? Phải thôi ư? Không nên, vì gia đình đông đúc. Chỉ nhìn vợ yếu con thơ mà than dài thở vắn, hai hàng lệ nhỏ sa không sao cầm được.

Lật đật thu xếp việc nhà cho xong để đi, vì ngày tựu trường đã kề cận.

Mượn một chiếc thuyền bé với hai người trạo chèo.

Đường đi nguy hiểm, quanh

khắc nào chiếc thuyền chơ vơ giữa biển. Ở trong cảnh tượng ấy trót hai tuần mới được giấy quan trên cho bãi học.

Chứng nước hạ, trông mình được sung sướng hơn, nào đề bị nạn muỗi cũng là ghê gớm. Ban ngày chẳng thấy bao nhiêu, chừng trời vừa tối thì hăng hà sa số. Ngoài sân khói u ám nghi ngút, trong nhà ai nấy lật đật vào mừng mà ầm núp. Đêm nào cũng như đêm nầy, phải chịu cho tới tháng hạn mới hết.

Hết muỗi, trong lòng bắt đầu hơn hởi đôi chút, ai dè còn nhiều chuyện khác khe làm cho mình phải chán nản ghê sợ cuộc đời. Ai có biết cho mình lao tâm khổ trí nơi chốn rừng sâu nước độc này! Thỉnh thoảng thấy chú bếp nầy bị thư, ít hôm thấy anh dân nọ bị ngã, những tấn tuồng bi thảm ấy cứ diễn ra trước mặt luôn luôn, làm cho mình thất điên bát đảo. Trong lòng tự an ủi: ta làm thầy giáo, ta đến đây giáo hóa trẻ em, ta làm việc phải, ta có làm gì mà sợ bị ai thư, ai thuốc? Không ngờ tới ngày nọ, đang mạnh mẽ như thần, tôi bỗng giáng đau một cách lạ thường: nói không ra lời, thốt không ra tiếng, con người tỉnh táo mà trong mình bực bội tợ kim châm. Thuốc uống không công hiệu, bệnh coi có mỗi trầm trọng, tôi tỉnh phải về tỉnh lý cho quan thầy điều trị. Có một hai người quen thuộc, sợ tôi bị bùa chú, kẻ đi ba đào từ chỗ xa xăm đem lại rước thầy ngãi, người đi rước thầy phù, làm cho tôi cảm động

AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu-u-Vi. — SAIGON

VỀ HÌNH BẢNG SAUCE, BẢNG PHÂN MAU, BẢNG DẦU SƠN

BAO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC
SỬA ĐỔI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH
GIÁ RẤT RẺ. KHÔNG ĐAU BẢNG

F. MARTIN
peintre portraitiste

vô cùng. Thầy đến, xem qua bệnh tình và nói chẳng có chi là nặng, nhưng mình cũng phải lo ngại trần trọc mấy hôm. Thầy liền trâm « Á - rặc » một hơi, bắt trên thồi xuống một hơi, cho một thùng nước tắm là xong việc. Thầy trị bệnh thật hay, trong nửa tiếng đồng hồ thì tôi trở lại lành mạnh hoạt động như thường.

Một năm tôi gõ đầu trẻ ở miền này hết sức hải hùng, ghê sợ. Cái cảnh sống giữa rừng sâu nước độc, chẳng có bút mực nào tả hết ra được.

Vậy có mấy lời nhắn nhủ với anh em trong ty giáo-huấn, ai có đổi lên chốn này phải đề phòng cho lắm, đừng cầu - thả mà phải mang hại.

NGUYỆT-MINH



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

NHÀ THUỐC

MARQUE DÉPOSÉE



Khám Lý Bồ Thận số 34

Bồ khi-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như: ăn lâu tiêu, bón, đần lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tĩnh, hoạt-tĩnh di-tĩnh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa các bệnh.

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00,

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan ho gấp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được. Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá: 1p.20,

Thiên-Kim Bảo-Thai số 28

Thuốc này uống dưỡng thai, giúp cho người mẹ được khỏe khoắn nhẹ nhàn vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều. Hoặc từ-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhăn, khô, mệt, hình sắc buồn

NGUYỄN-AN-CU' (HỒCMÔN)

Tổng-cuộc số 52, Đường Aviateur Garros (sau chợ) Saigon
14 phương thuốc thần, danh tiếng nhứt trong nước:

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông Cu mạnh liền (Tục-ngữ)

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh từ-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong cửa-mình thì dứt được bệnh bạch-đái. Hiệu nghiệm la kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn, chưa sanh đẻ lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bính Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nân.

Một hộp uống 6 ngày giá: 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho, húng, như ho gió, ho ban, đạ, ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách, mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá 0p.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiết tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Gức bở của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiết sâm thiết nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá: 1p.20.

Mồ Kỷ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chói nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyễn vân vân...

Kỳ Thai.

Một hộp uống 6 ngày giá 0p.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bón huất.

Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khỏe mạnh thì bệnh bón phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đếm đủ 9 giờ thì tiêu được chớ không bón dạ xót xa.

Kỳ Thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 0p.50.

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại liệt. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiết hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiệm phi-thường. Một hoàn thuốc và bột quế: 1p.00.

(Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhức đầu số 25

Bệnh nhức đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhức đầu là do trong mình máu không tốt, khí uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhức đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ Thai.

Một hộp uống 5 ngày giá: 0p.50.

Bảo Anh Đỉnh thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đùa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, nhứt là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiết mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đồ mồ hôi đầu, hay mê hay mớ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thể nào uống hết hai hộp thì cũng lành mạnh.

Một hộp 10 thể giá: 0p.50.

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh: Travinh: Bazar Phước-Thiên (ngang tòa bộ) — Sadee: Bazar Phước-Thành tại chợ — Longxuyen: Hiệu Hiệp-Phổ Lê-văn-Hiến — Tân-an: M. Huỳnh-duy-Thịnh tại chợ — Huỳnh-vầu-Khoé ở gần nhà việc — Mytho Bazar Nam-Thành — Namvang: hiệu Huỳnh-Tại (tại chợ) — Battambang: Sangké Bazar — Phan-thiết: Maison Minh-Nguyệt — Tourchem: Bazar Đồng-Tâm — Phanr: Nhà thuốc Ung-vân-Cánh (tại chợ cửa) — Bentre: Tân-Thanh — Vinhlong: Hiệu Nguyễn-vân-Nghiêm. — Băclieu: Hiệu Trương-Hữu-Thanh.

LÚC TÂY QUA CHINH PHỤC TA

Tiếp theo số báo 28

Vua sai Ng-Tri-Phuong vô Giadinh ÔNG ĐƯỢC SỰ VÊ VANG ÔM GỒI CỦA VUA

Vời Nguyên-tri-Phương
ở Quảng-Nam về để
sai vô Giadinh

VUA Tự-đức vời Nguyên-tri-Phương, một quan - vụ đại - thần Tôn-thất-Cáp làm Tham-tán, Phan-thanh-Giân, Nguyễn-bá-Nghi bởi hai người ở trong chánh-phủ đã lâu, quen thuộc mọi việc quân-cơ quan-hệ Thánh-thượng có thể uỷ thác đáng.

Nhà vua ban yến cho các tướng sĩ và tùy theo công-trạng và chức phẩm cao hạ mà thưởng cho mỗi người ít nén bạc. Như vì mấy hôm trước ở Đà-nẵng, tướng sĩ ta đâm chết một viên quan tây và 4 tên lính, cho nên bây giờ nhà vua có cuộc ban yến thưởng công này.

Mùa thu, tháng 7, nhưn thấy tình hình Gia-định ngày càng khó khăn, vua liền phong Đông-các đại-học-sĩ, Tráng-liệt-bá Nguyễn-tri-Phương làm Tổng-thống binh mã ở Quân-thứ Gia-định. Quân - vụ đại - thần Tôn-thất-Cáp làm Tham-tán, Phan-thanh-Giân đổi làm chức Tân-lý.

Nguyên trước có lần vua ban hỏi Nguyễn-tri-Phương và Phạm-thế-Hiến về sự thế Gia-định nên hòa, nên đánh hay nên giữ, và lại đang nào tiện hơn; và lại phương-lược xử-tri nên làm thế nào cho phải? Cả hai ông Tri-Phương và Thế-Hiến đều nói vừa đánh vừa giữ tiện hơn, lại tàu bày mưu chước sắp đặt và đối phó các việc khẩn-cấp trong Nam. Vua hơi cho là phải lẽ.

Bởi vậy đến nay ngài sai Tri-Phương đi và phán rằng :
— Chức quân - soái Nam-kỳ, trăm xem ngày nay không ai có tài bằng khanh. Từ trào đình xuống tới quân-sĩ đều nói thế, vậy khanh chớ có thối thác từ nan. Còn như Quảng-nam, rồi như nay mai có việc huân cấp chi, bề nào cũng phải dùng một tay đại - viên (quan to) đi vô điều-đinh mới được; giờ khanh nên lựa sẵn một người tấn-cử cho trâm.

Nguyễn-tri-Phương tâu :
— Hiện thời quân dương-man kiểm chuyện liên liên, nhằm lại sự-thế khó khăn gấp năm lần bảy lần buổi trước. Đã vậy mà dân ta cũng khan tiền kiệt sức;

dân có sánh được như thuở xưa. Lão-thần cầm quân ở Quảng-nam bấy lâu tự lấy làm hổ thẹn không làm nên công - trạng gì hết. Có điều là bồn-phận của thần phải dong ruổi nay đông mai tây, tùy theo mạng vua sai khiến sao phải vâng thế, thần không dám từ chối một việc gì. Đến như việc Quảng - nam, một mai có cần người đối-phó điều - đình, thì lão-thần xin đề-cử Phan-thanh-Giân, Nguyễn-bá-Nghi bởi hai người ở trong chánh-phủ đã lâu, quen thuộc mọi việc quân-cơ quan-hệ Thánh-thượng có thể uỷ thác đáng.



VUA TỰ-ĐỨC

Rồi đó vua Tự-đức sai ông lên đường vô Nam.

Lúc vô đến bãi mạng ra đi, ông có một-tàu 6 việc, đều được vua ban. Vua lại dụ rằng :

— Công việc bên ngoài, nhưn thiết giao phó cho khanh, khanh nên dốc lòng rán sức lo liệu, để bờ cõi phương Nam được vô sự cho trâm bớt nỗi lo buồn. Tắc lòng trung-dũng và tài năng biến-sự của khanh, trâm đã từng biết qua. Nhưng từ nay trở đi khanh cũng nên thay đổi sao cho rộng nạp lời hiền kiêu dung sức chúng, thì mới có thể làm nên việc lớn đáng nghe.

Nguyễn - tri - Phương phụng mạng ra đi.

Qua tháng 9, Tàu binh tây kéo tới toan đánh đồn Phú - quốc, quan-quân ta bắn riết, họ phải tháo lui.

Tin đưa về trào. Vua hạ dụ vô hảo Tri-Phương !

— Khanh mới vô Quân thứ cầm quyền mà hiệu lệnh đổi mới khiến cho tướng sĩ đều nghe lời ra sức đã có chiến thắng nhỏ nhen mặc dầu xem vậy cũng đủ thấy rõ khanh điều binh khiến tướng nhằm phép đó.

Chuyến ấy nhà vua ban thưởng từ Tri-Phương cho tới Tham-tán, Tân-lý, Tân-tướng cùng các quan viên lớn nhỏ

truyện

DƯƠNG SỰ THUY MẬT

洋事始末

Quân thứ, đều được lãnh thưởng bạc lượng theo bậc. Các viên quân đội xuất đội, và binh-đinh ở đồn Phú-quốc cũng đều được ban thưởng theo bậc, kể thì ghi công người lhi lãnh bạc.

Tới tháng 11 quân tây bắn phá đồn lũy Giadinh của ta mới lập ra được ít lâu. Quân ta đánh họ thua chạy vừa bắn chết vừa đâm chết cả thấy 132 lên. Trào đình được tin tiếp báo, từ Nguyễn-tri-Phương trở xuống lại được vua ngợi khen ban thưởng nữa.

Rồi ngài hạ dụ, sai ông Phạm - thế - Hiến, nguyên chức Định-Biên (Định - tướng Biên-hòa) tổng-đốc, sung Quảng-nam Quân-thứ Tham-tán đại-thần vô Quân-thứ Gia-định. Vì ngài nhớ lại lúc Nguyễn - tri - Phương ở Kinh ra đi, có lời tâu rằng Thế-Hiến trước kia cùng ông cộng-sự, vốn là người có kiến-thức rộng, có thể giúp đỡ ông trong chỗ bất-túc được; nay ông xin vua cho Thế-Hiến sung vô chức này, nên chỉ vua mới sai vô Nam đó.

☐

Tháng 12 năm ấy, 4 chiếc lều trận của tây chạy tới cửa Bàn-côn (Vĩnh-long), thả neo đậu lại ngoài biển. Cách sau ít ngày, ở cửa Ngao - châu cũng có 5 chiếc tàu tây lại đậu.

Quân-thứ ta phi-báo về Kinh. Vua nghe tin báo, phán rằng :

— Hai cửa ấy vốn không phải cửa biển sâu rộng gì; quân tây vốn quen lấy tàu lớn làm nhà, nay nếu như chúng muốn quấy nhiễu đánh chác gì mình, tất cũng không tới mấy cửa biển ấy làm chi. Thế mà bây giờ tàu trận của chúng kéo đến đó cả đoàn, cắm neo đậu lại, không chừng là chúng dùng lối cách dò la thử thách ta sao đó, mà dơ tay đang đông, cốt đánh đang tây, cũng chẳng biết đâu.

Ngài liền sai bọn Trương văn Uyển, Nguyễn hữu Thành đem binh lính cùng dân-đinh nghiêm phòng hai cửa biển ấy đêm ngày, không được lơ-dễnh coi thường.

(Sau tiếp)

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA BƯU ĐƯỜNG
N° 90, Tổng đốc. Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

• Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tình thần khoẻ khoắn.



Tiếng dân kêu

THƠ KHÔNG NIỀM KÍNH GỒI QUAN KHÂM-SỨ
VÀ QUAN CỐ - VĂN PHÁP-LUẬT CAO - MIỀN

Kính bầm nhị vị thượng quan.
Tôi là Uôn-Yin dân Cao-miền ở tại làng Packheng (Ksach-Kandal), xứ Cao-miền, đến trăm lạy hai ngài mà thưa những điều sau này :

Nguyên hồi năm 1927 tôi có mua của Đồ-Vô người khách-trú đại diện cho Công - Ty Thông-Nguyên ở Cao-miền một số đất hoang 90 mẫu ở tại Blovea và Anpisey (Kandal). Tôi đóng tiền thuê luôn luôn và lo trông trắc khai phá, qua đến năm 1931 thì sự khai phá vừa xong. Có 41 người tá-diễn của tôi, khi ấy thấy đất thành thuộc đứng ra mà kiện giành đất ấy, nhưng toà xét vì tôi mua có tờ giấy và quan trên có cho cái bộ rành rẽ nên toà bác đơn của bên địch, thành thử tôi nắm được 41 hân án thiệt thọ. Nhưng khốn thay, án có sẵn mà không thể nào xin thi hành được vì các quan Cao-miền tìm đủ chước mà đình đái mãi.

Sau rốt, tôi có thưa đến quan Pháp-Luật Cố-Văn, ngài gởi tờ thông tư cho quan phủ Cao-miền biểu cho thi-hành, nhưng quan Công-Sứ Kandal lại viết thư xin ngài cho đình sự thi hành ấy lại, bởi vì ngày 4 Avril 1936, có tên Quách-Tiên thanh-toán cổ - đông của Công - Ty Thông-Nguyên làm tờ tại phòng văn quan chương-khế mà bán 90 mẫu đất ấy lại cho Công-Ty A. B. David ở Saigon, không nhìn nhận tờ bán của Đồ-Vô cho tôi.

Sự ức hiếp quá, cúi xin nhị vị thượng quan xét dùm : đầu cho công Ty A.B. David có mua mà tờ mua của hội ấy có giá trị đi nữa thời cũng chỉ giá-trị từ ngày ký tên nó, nghĩa là từ ngày

4 Avril 1936 chớ có thể nào có giá-trị trước nữa đâu, như thế thì sự không cho thi hành 41 hân án có ăn thua gì đến tờ bán ấy mà phải đình đái, bởi vì 41 hân án ấy dạy phe địch của tôi phải trả tiền mướn đất cho tôi từ năm 1931 tới năm 1936.

Lời lại cúi xin hai ngài nghĩ lại : 1' nếu án thiệt thọ của tòa án Pháp mà không có cái quyền về việc đã xử (force de la chose jugée), không thể thi hành, thì xin hai ngài ký nghị đình hủ bỏ 41 hân án của tôi đi, 2' nếu án của tòa án Pháp ở Cao-miền kết là có giá-trị thì xin hai ngài ra lệnh cho tôi được thi hành nó mới đúng với sự công bình cho.

Đơn này dâng lên cho nhị vị thượng quan, tôi rất mong mỗi và nhưn dân Cao-miền cũng đều mong mỗi như tôi, bởi vì chúng tôi rất tin nhiệm nơi sự cai trị và việc tư pháp của chánh phủ Đại-Pháp ở đất Cao-miền này.

Nay Kính : UÔN-YIN

Mặc bộ đồ tối quá !! ... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« LE SPÉCIALISTE »

Làm Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier Directeur

« LE SPÉCIALISTE »

105, Albert 1^{er} Dakao

VIỄN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đồng-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-dộng theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 858.550 \$ 71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐỒNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI 32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 QUẢN-LÝ ở SAIGON 68, đường Kinh-Lấp - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số (Đến cuối tháng 1 năm 1938) : 794.901 \$ 42

KỲ THỨ 55 những số trúng ngày 26 Février 1938

xổ hồi 9 giờ ban mai tại phòng Hội-quán ở Hanoi, 32, rue Paul Bert

Do Ông Vung-hia-Ky, Hồng-lô Tự-khanh ở Hanoi, Chủ tọa.

Thị chứng : Ông Nguyễn-van-Canh, Adjudant chef en retraite ở Hadong và ông Trần-van-Sau, Bonze ở Van-dien, Hadong

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIEM "A"		
Số ra trên bánh xe : 2.538 - 0.210 - 0.897 - 0.818 - 2.593 - 0.776 1.507 - 0.599 - 1.404 - 2.252 - 1.763 - 1.607 - 1.044 - 1.942 - 2.636 - 1.531		
Những vé được lãnh tiền trúng :		
14 593	M. PHAM-QUANG-NGHI, Luc-do, Quang-Yen	400 \$
19 507	AU PORTEUR	2.000
29 252	M. TRAN-VAN-THOI, Secrétaire de l'Inspection Binh-truc, Bienhoa.	1.000
34 607	Mme TRAN-THI-DUONG, 23, Rue Barbier, Saigon.	1.000
40 942	M. CHRIU KHUT, Bijoutier, Kompoutrach, Kampot	400
44 636	M. LIM CHRECK Chez Denis Frères, PHNOM-PENH	1.000
46 531	Số chưa bán ra.	
VÉ TIẾT-KIỆM CŨ		
Xổ số thứ nhứt : BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe : 28.052 - 21.266		
Những vé được lãnh tiền trúng :		
28 052	Vé không đóng tiền tháng.	
51 266	M. VU-VAN-SAU, Débitant S. F. D. I. C. à Phumangthuong (Vé 500 \$ đóng hồi vốn gấp 5 lần)	2.500 \$
Xổ số thứ nhì : HỒI NGUYỄN VON		
Số ra trên bánh xe : 1.324 - 1.136 - 2.427 - 1.393 - 1.071 1.527 - 1.559 - 1.306 - 0.036 - 2.843 - 0.809 - 1.696 - 1.499 - 2.087 0.090 - 1.229 - 2.089 - 2.754 - 0.099		
Những vé được lãnh tiền trúng :		
13 071	M. PHAM-VAN-LOC, Etudiant, Gia-lam, Baclinh	500 \$
41 087	M. TRUONG-VAN-NAM, Maire de Binh-tho, Thu-duc, An-dien, Giadinh	200
54 099	M. TRUONG-TRONG-XUY, Tay-giai, Thanh-Hoa	

Xổ số thứ ba : ĐĂNG TIỀN GÓP

Số ra trên bánh xe : 0.315 - 0.350 - 0.117 - 2.680 - 0.408
2.115 - 2.977 - 0.810 - 2.058 - 2.609 - 0.966 - 1.709 - 1.487 - 2.406
1.522 - 1.724 - 1.892 - 0.668 - 0.486

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp
có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột
thứ nhứt.

Những vé được lãnh tiền trúng :

M. ADRIEN PRETTE, Secony, Saigon. 609 \$ 00 1000 \$
Mlle NG-THI-NGHIA, Fille de M. BICH Travaux Public, Quang-Ngai 119.60 200

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiệu.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ hai 28 mars 1938, đúng 9 giờ ban mai,
tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, đường Charner

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ ?

Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% Về tiền lãi
Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lắm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lãi, càng ngày càng tăng lên.	Vi dụ : góp mỗi tháng 30 \$ để gây { một số vốn có bảo đảm ít nhất là . . .	12.000 \$
hơn 50 TRIỆU đồng bạc	20 \$	8.000
Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Pháp	10 \$	4.000
	5 \$	2.000
	2 \$ 50	1.000
	1 \$	400

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

- 1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm
rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.
- 2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90 % cái giá tiền bán vé, và vẫn
được dự các cuộc xổ số.
- 3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những
tháng đã bỏ hay là không cũng được.
- 4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí
tồn chỉ.
- 5 Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vì quá-cổ, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhường
lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tồn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.
- 6 Hội Viễn-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH

MỘT NGÔI SAO TRÊN ĐƯỜNG DOANH-NGHIỆP

HENRY FORD thứ nhì, hay ông chủ tiệm « Quận-Chúa » nhà bán hột xoàn

Hằng ngày các bạn thấy tập như vậy xong, ông đọc thơ
những chiếc xe hơi Ford kiểu và xem báo.

Một năm chỉ nghĩ một ngày,
ông Ford tiếc thì giờ lắm, ai
đến khuấy rối ông là ông ghét
thậm tệ. Lúc từ nhỏ đến giờ là
chú trọng vào công việc làm thôi.
Phòng thí nghiệm và một chiếc
« Yact » riêng và 50 người quen
biết ngược dòng sông.

Mà năm nào cũng vậy, cũng
ngày ấy Ford gọi cho các
bảo những câu cách ngôn mỹ-y
là để khuyên người đời nên
biết cái mục đích của đời sống
phải hoạt động và phải làm việc.
Ý kiến về lý luận của Ford giản
vị lắm. Chớ không phải tầm
thường.

Lúc nào ông hoạt động một
cách quả quyết, bạo dạn, tất cả
những điều gì người ta cho là
vô lý, ông đem tâm lực ra giải
quyết để chỉ tỏ rằng không có
sự gì là khó khăn và trái lý cả.

H. Ford ở luôn trong xưởng,
hình như bị các xưởng thôi
miên, ông chỉ cố ý sản xuất ra
cho được nhiều xe hơi mà thôi.
Nhưng không phải vì tiền bạc
hay tánh tham lam mà ông có
ý tưởng ấy. Người ta nói đó là

cái sở - thích của ông nuôi từ
bấy lâu nay.

Đây cái đời tư của H. Ford,
là thế. Các bạn cũng như tôi
và nhiều người khác, vẫn trầm
trồ khen ngợi các biệt tài của
H. Ford, cái đẹp lộng lẫy của
chiếc xe Ford. Nhưng các bạn
quên rằng hiện giờ ta còn có
một người, tuy không phải vang
lừng tên tuổi như Ford nữa
kia. Người ấy lại trầm phần
trăm Annam mới quý cho. Các
bạn cứ tưởng như một thanh
niên giàu có, tành tành hoạt
bác, không mê sắc, cũng không
ưa cờ bạc, rượu chè, từ lúc có
trí khôn đến giờ chỉ một
phương châm là làm việc để
sống và muốn sống, phải làm
việc.

Thanh niên ấy hiện giờ làm
quản-lý cho một tờ báo hằng
ngày chạy nhứt Đông Dương.
Với công việc một tờ báo hằng
ngày nó bề bộn là dường
nào ? Phần lo giao thiệp với
tất cả bạn quen phần thơ
từ qua lại, phần lo săn sóc
vấn đề tiền tệ cho chu đáo.
Phận sự một tay quản lý không
phải là dễ dàng, thế mà
thanh niên ấy còn chủ trương
hai tiệm rất to nữa.

Người thanh niên tôi đề tâm
quan sát, tôi còn sợ mà không
viết tỏ rõ ra đây. Ai còn lạ gì
ông Trần-văn-Đinh chủ hiệu bán
thủy xoàn « Quận - Chúa » chớ.
Ông Đinh rất lạnh lẽ và siêng
năng. Ngày nào cũng như ngày

này, ông Đinh làm việc đến 14
giờ, ngoài làm việc cho nhà báo
ra, ông ta về nhà còn về kiêu
nữ trang mới, lạ và sắp đặt riêng
cho ông. Với một số giờ ghé
chờng ấy, ông Đinh vẫn cho là
thường, ông đến sở không sớm
và cũng không chậm một phút
và đã mười mấy năm nay cũng
một chương trình ấy. Ông ta
quí thì giờ lắm như vàng như
ngọc. Làm việc gì trễ vài phút
là ông ăn năn hối hận và mền
tiếc như phạm một tội lớn.

Muốn cho vấn đề tiền tệ được
dễ thì phải khuyếch trương
thương mại. Tuy ông là người
còn ít tuổi nhưng cũng có thể
tờ bài là người đã tận tâm với
chức nghiệp. Ông Đinh hoạt
động để cầu giàu ư ? Để cầu
vinh ư ? — Không, ngàn lần
không. Nếu muốn phú quý thì
ông chỉ ngồi nhà mà hưởng lấy
những sự sùng hiện tại rồi,
còn nếu ông muốn cầu vinh thì
với một công việc ở nhà báo có
khỏe không đủ để làm cho ông
tìm một nốt thăng hoạn giới chứ.
Nhưng đứng trước sự nhỏ nhen
ấy ông Đinh vẫn thần nhiên lắm.
Ông chỉ biết hoạt động để mà
hoạt động, làm việc để mà làm
việc thôi, còn tiền tài, quan tước
những điều ấy nó có thể làm cho
ông mệt trí, ông không hề nghĩ
đến bao giờ.

Tiền có, danh có, sắc có thể
mà ông Đinh không để cho một
mãnh lực gì thôi miên ông được;
đứng trước một thanh niên
kiên chí như thế hà thanh niên
ta không thầm phục ư ?

Làm chủ nhà bán hột xoàn
rất to : lớn và nổi tiếng hằng
ngày đã sản xuất ra biết bao
nhiều đồ trang xuất quý hóa,
mà tuyệt nhiên ông không thêm
chưng diện. Với một bộ đồ
thường danh dự ông Đinh ở đó
mà tài năng ông Đinh cũng ở đó.

Song ở đời có làm lụng cực
nhọc, giàu có muốn triệu đi nửa
đến khi thác hai bàn tay trắng
vẫn hai bàn tay trắng mà thôi.
Giàu như Thạch-sùng Vương-
Khải rồi cũng chất lười chán
đời có ích cho ai. Trong lúc
tuổi ta còn non, sức ta còn
mạnh, sao ta không noi gương
Ấu-Mỹ như H. Ford hoặc ngay
ở ta như ông Trần-văn-Đinh
mà hoạt động để tranh đấu mà
lấy danh dự của ta ; danh dự
trong công việc làm cho đời
khởi mĩa mai vô dụng trong
xã hội.

Chúng ta đã ngợi khen cái
lộng lẫy của xe Ford sắc đẹp
kinh hồn của các thiếu-nữ trên
xe Ford, nhưng có cái làm
tăng lên và giữ mãi vẻ đẹp của
các thiếu nữ ấy mà ta không
biết ; cái nguồn đẹp ấy có gì là
lạ với ta đâu. Chính là cái nư-
trang do hiệu Quận-Chúa chế
tạo. Mà ông chủ hiệu Quận-
Chúa tức ông Trần-văn-Đinh,
một thanh niên ưa hoạt động,
một thanh niên yêu mến công
việc và hiểu rõ nghĩa vụ ; một
thanh niên đáng cho ta là kiêu
mẫu.

N. M.



« MAI » thể thao

Tập luyện thân-thể

(Culture physique)

Tin văn thể thao

CHÚA nhật rời tại Tầu-lầu Thái - Hồ trong Cholon, nhiều anh em của - rơ nhóm nhau để bàn tính lập một hội Trương - tế. Kết quả anh Hưng được bầu làm Hội-trưởng, Lâm phó hội-trưởng, Có từ hàn, Lợi thủ bồn, Sâm, Côn, Khả, Cường và Huê làm cố-vấn.

Hãy răn làm việc đi mấy anh em.

CŨNG chúa nhật rời, hai anh thanh - niên Hương - đạo quân Pháp là De Larigaudie và Drapier đi xe hơi từ mẫu quốc tới đây, được anh em ở Hương-đạo-đoàn bồn xứ tiếp rước rất niềm nở. Và tối thứ tư 30 Mars họ có mở cuộc diễn giảng về hành trình của họ tại rạp hát tây Saigon.

Nhưng giá tiền vô cửa hơi nặng, nhiều người muốn đi nghe mà cái túi biểu dừng.

TỐI bữa 30 Mars và 1er Avril tại vườn ông Thượng có nhiều trận đấu cầu để lấy tiền giúp cho cầu tướng Namkỳ đi Tinh-châu. Chiều chúa nhật cũng vậy, tiền vô cửa cũng hiệp với số tiền hai đêm trước.

NÊN biết rằng chiều chúa nhật 3 Avril sau khi đã dứt trận đấu giữa hai hội Journal và Paul Blanchy, thì tổng cuộc sẽ trình diện hội Đại - biểu Nam - kỳ sang Tinh-châu cho công chúng biết.

TRUNG tuần tháng Avril sẽ có một đội banh học-sanh Xiêm ở Vọng-các qua đây.

Hội ấy tới nhằm lúc hội đại-biểu Nam kỳ đi Tinh-châu chưa về nên tổng - cuộc sẽ lựa những hội khá hơn hết ở đây đá với họ. Sẽ có ba trận nhằm ngày 13-15 và 17 Avril.

VÀ đối với cuộc Vận-dộng hội ở Huế năm nay, Tổng cuộc cũng chỉ lựa cầu thủ còn lại để sắp làm một hội tuyển gởi ra thần-kinh thôi.



Hình tay mặt là một kiểu, tiêu-khiển và thể-tháo của người Anh mới bày ra ở các bãi biển trong mùa tắm. Người ngồi trong cái vòng tròn, vận máy cho vòng chạy như kiểu xe một bánh mà người ngồi trong bánh xe vậy. Hình tay trái là ông Mustapha Kemal, nhà độc tài nước Thổ đang tắm.

NÊN CHỮ Ý

Sự thật nói ngay

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỨ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau eo, ngan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huột-tinh, ăn ngủ thất thường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời qui ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh Bồ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khỏe, bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ai mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyến dùng ngay thuốc Hóa-Bà-m Chi-Khái-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

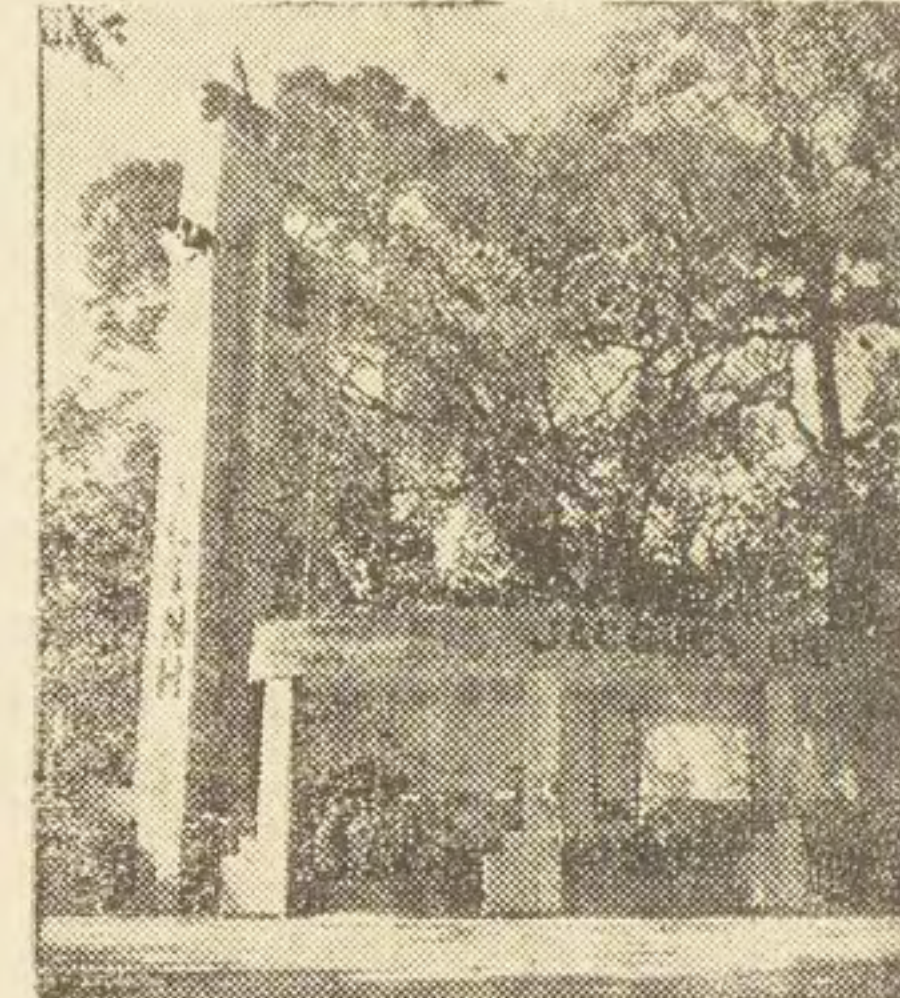
Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonhoure CHOLON

Hiệu xe máy Jacques Linh

Bên đây là gian hàng Metalloplan của ông Jacques Linh kiến rúc rất lớn-lao và tốt đẹp hơn hết của người Annam tại Hội chợ Bai-lao. Khi viếng gian hàng này, quan Thống-đốc, có để lời khen ngợi và ban tổ chức ân tứ mẽ-đai vàng.

Trong gian hàng đó có chừng 3 thứ xe có hiệu tiếng là MEALLOPLAN, CHAMPION và TAMIARGENT.



20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique. — SAIGON

TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dung

Giờ coi mạch : Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ giờ 3 tới 7 giờ.

NHÀ THUỐC

DÔNG-THO Y LÂM DƯ'OC CUOC

260, Rue Paul Blanchy, trước nhà thờ Tân-đinh. Bảo-chức rơng các phương thuốc của Pierre Lê-quang-Bổn đã phát minh. Thuốc chữa bệnh ĐƠN-PHONG-CỦI và bệnh HO, HEN, SIỀNG v.v. Có đủ thuốc trị các chứng bệnh nam, phụ, lão, thiếu. Mục đích giúp cho các lương y xem mạch rồi lấy thuốc nơi bồn hiệu mà điều trị không cần cho toa thuốc chẻ, hoặc nhà bệnh tùy chọn môn thuốc nào hợp chứng mua dùng rất là giản tiện. Có mục lục để gởi cho. Cần nhiều nhà Đại-lý. Xin viết thư thương lượng.

NGUỜI viết bài mục này là một vị thanh niên ưa vận-dộng : ông Nguyễn-hợp-Vỹ. Khác hơn nhiều bạn trẻ khác, sau khi tốt nghiệp ở ban Tú-tài rồi ông Vỹ đeo đuổi theo một chí-hướng rất tốt đẹp là muốn giúp ích cho đồng bào bằng cách chỉ dạy tập luyện cơ thể.

Có hơn bảy năm nay ông Vỹ học tập ở nhiều trường thể dục tại Hanoi và Saigon và gần đây tự biết mình đã đủ sức điều-dắt bạn thanh niên nên ông có mở ra một chỗ dạy thể - dục tại đường René Héraud số 3 (Tân-đinh).

Mỗi ngày ông tập luyện cho một số thanh niên khá đông. Nền dân bà muốn học, thì tại do bà vợ của ông dạy, vì bà cũng là một người sành môn tập-luyện.

Vì muốn giúp ích cho bạn đọc nên chúng tôi nhờ ông một vài tuần viết cho một bài nói về thể-dục để công đồng-lãm. — M.

TRẺ - trung và Hoạt - động là hai điều kiện thường được thanh-niên ưa chuộng nhất. Sống một cuộc đời uể-oải, chán nản, nhút-nhác, chỉ là sống một cuộc đời già cỗi, không ưa thích cả.

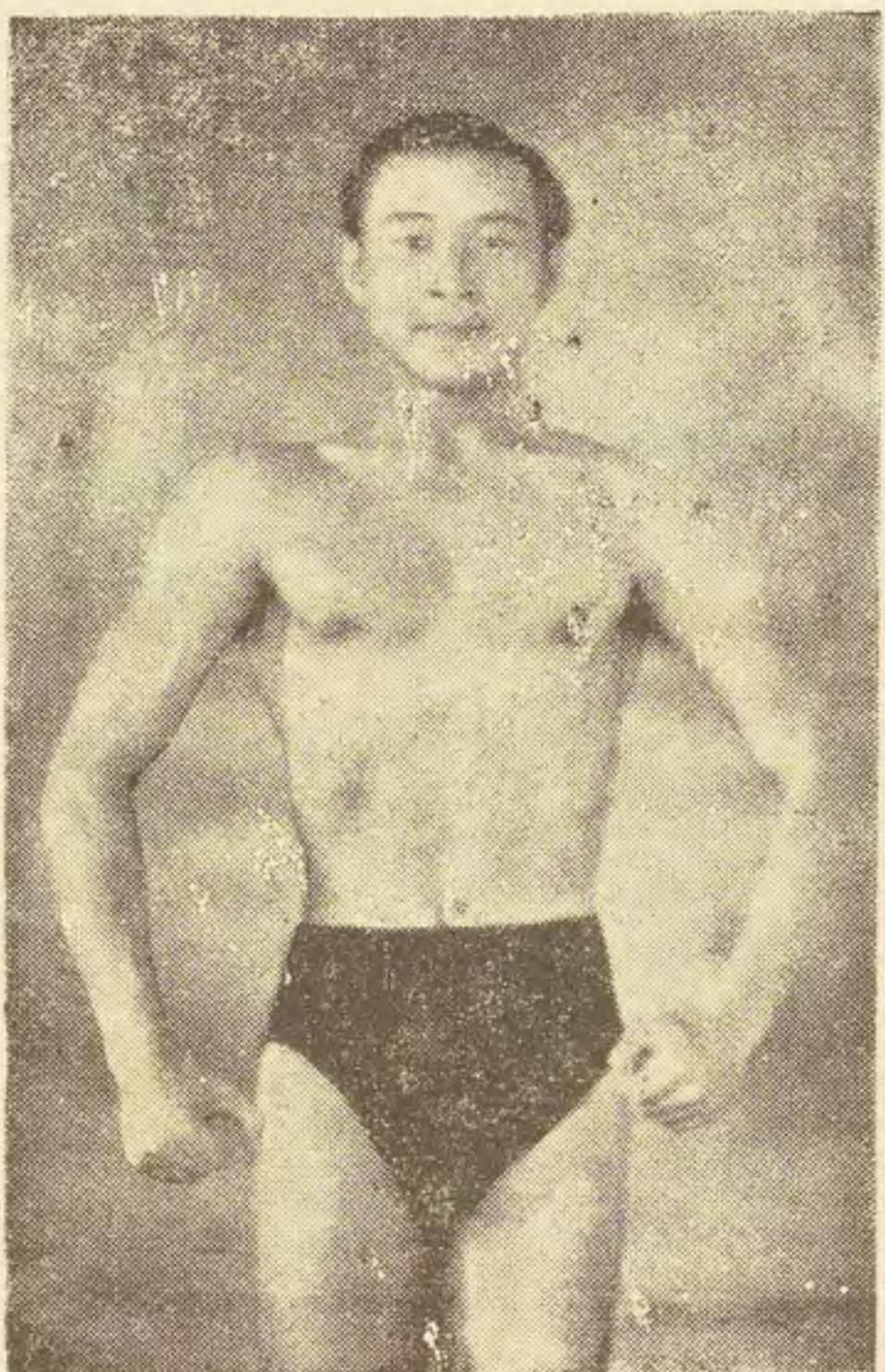
Muốn trẻ trung và hoạt-dộng nghĩa là muốn sống một cuộc đời vui vẻ, hăng hái đầy hi-vọng, đầy ánh sáng, yêu sự làm việc, và luôn luôn ngó tới một cái tương lai sán-lạn rực-rỡ, một bạn trẻ cần phải có một cái thân hình khỏe-mạnh, đều đặn, cường tráng để giữ cho tâm hồn luôn luôn được bình tĩnh, tươi tắn.

Sự giáo-dục thân-thể là một vấn đề quan trọng, cần thiết, cũng như sự giáo dục trí khôn và đức tính. — Muốn cho một em nhỏ sau này sẽ trở nên một người thông minh, tài giỏi, theo đến những bậc học rất cao và có thể giúp ích cho chủng tộc, xã hội thì ngay từ khi còn nhỏ đã cần phải uốn nắn, gây đồ trí khôn và tâm tánh theo một khuôn khổ chắc chắn, nghiêm trang và tốt đẹp. — Đối với thân thể cũng vậy, muốn có một cái kết quả bền chặt về sức khỏe cũng như về hình dáng đẹp đẽ, cũng cần phải giáo dục thân thể một cách đúng đắn theo một phương pháp nghiêm trang, rành rọt.

Sự cầu-thả, vô tâm chỉ đưa ta đến một cái kết quả tồi tàn, thất bại. Đối với thân thể bạn, nếu bạn khinh thường là một công chuyện không quan hệ, để mặc sao hay vậy, không săn sóc, trông nom tới thì chắc chắn bạn chỉ có thể đi đến một cái kết quả rất đáng buồn là : thân thể ốm o, xéo xó, hoặc mập quá, bụng bự mỡ nhiều, trông như một quái vật.

Đó là tôi chưa nói bạn sẽ là một cái mồi ngon cho các thứ bệnh tật, sẽ chia nhau xâm xé thân thể bạn, và từ từ đưa bạn đến một cái chết không kịp ăn năn.

Từ tuần tới trên mặt báo Mai, tôi mong rằng sẽ luôn luôn được cùng các bạn bàn luận về



M. NGUYỄN-HỢP-VỸ

vấn đề Tập luyện cơ thể và nói đến các cách thức, sẽ đưa bất cứ ai cũng đến một ngày mai tốt tươi khỏe mạnh.

NGUYỄN-HỢP-VỸ

Professeur de Culture physique
Gymnastique des organes

Banh

Dimanche 3 Avril

VƯỜN ÔNG THƯỢNG

Journal Police B Paul Blanchy Electro B

SÂN MYTHO

Saigon Sport Mytho

SÂN B. I. S.

Nga-sau Phunhuan Lucia Marine

SÂN PHÚ-HÒA

E. de Phunhuan Phu-hoa

SÂN ĐÔNG-CHÍ

Gay-queo Dong-chi



VỊ THUỐC CỦA CÔ LIÊN

— 18 —

Ra về, ngồi trên xe kéo, tôi suy nghĩ càng lấy làm lạ cho cử chỉ của Liên. Tôi nóng lòng muốn biết trong thư nói những gì, không chờ về tới nhà, tôi mở bức thư ra xem.

— « Xin thủ thật cùng thầy,

« Liên đã có chồng rồi. Bao nhiêu

« lời nói, đáng điệu ngây thơ mơ

« mộng của Liên chỉ là thêm

« một vị thuốc giúp thầy mau

« mạnh. Đó cũng là chức vụ của

« Liên đối với bệnh nhơn để

« chút tình với nhân loại. Xin

« thầy đừng suy nghĩ gì khác hơn.

« Thôi chào thầy và chúc thầy

« được sự may mắn trên đời. »

... Trên đường về, tôi ngẫm

nghĩ mà tự thẹn và lại buồn

cười mình si ! LÊ-DUYỆT

SAU này dầu tôi có gặp được một người vợ chung tình nũng nịu chiều chuộng tôi đến bậc nào thì tôi cũng không sao quên được Liên, cô khán hộ xinh xắn đã ân cần săn sóc tôi hai tháng trường ở bệnh viện R., mà tôi nhớ mãi.

Năm ấy tôi đau tim trầm trọng phải vào nằm điều trị tại nhà thương R...

Vì phận sự nhà nghề, cô Liên đã chăm nom cho tôi từ chén nước ly thuốc, sớm viếng chiều thăm hết sức chân đáo. Đối với tôi, chẳng những cô đã hết lòng với chức vụ mà còn chăm chỉ hơn tình người vợ hiền sớm khuya săn sóc chồng trong lúc ốm đau. Với nét mặt vui vẻ, nửa như ngây thơ, nửa như quyến luyến, với nụ cười đầm thắm và lời nói nhẹ nhàng, cô đã chữa khỏi bệnh cho tôi mạnh hơn là thuốc...

Ròng rã gần hai tháng trời, cô luôn luôn để ý vào bệnh trạng tôi và đã phí bao nhiêu tinh thần công phu để phục dịch điều trị cho tôi.

Mấy ngày đầu, tôi còn mệt nhiều, không nghĩ gì tới sự đổi đời ân cần của cô, tôi cũng tưởng đó chỉ là một cử chỉ đáng khen của người tận tâm với chức nghiệp mà thôi. Đến sau bệnh tôi đã thuyên giảm tôi để ý đôi chút tới dáng điệu và ngôn ngữ của cô trong khi cùng cô trao đổi một vài câu chuyện.

Bằng giọng nói dịu dàng uyên chuyên, cô nói rất có duyên, cặp môi thắm tươi bao giờ cũng để lộ nụ cười hồn nhiên như muốn gọi lòng người bao sự yêu đương ngây ngất... Những vẻ « ắn mà ấy cũng đủ cất bớt cho kẻ bệnh một đôi phần mệt nhọc hưởng chỉ cô lại săn sóc tôi một cách thân mật, tận tâm, đến nỗi vắng cô thì tôi buồn và bệnh tôi như muốn tăng lên.

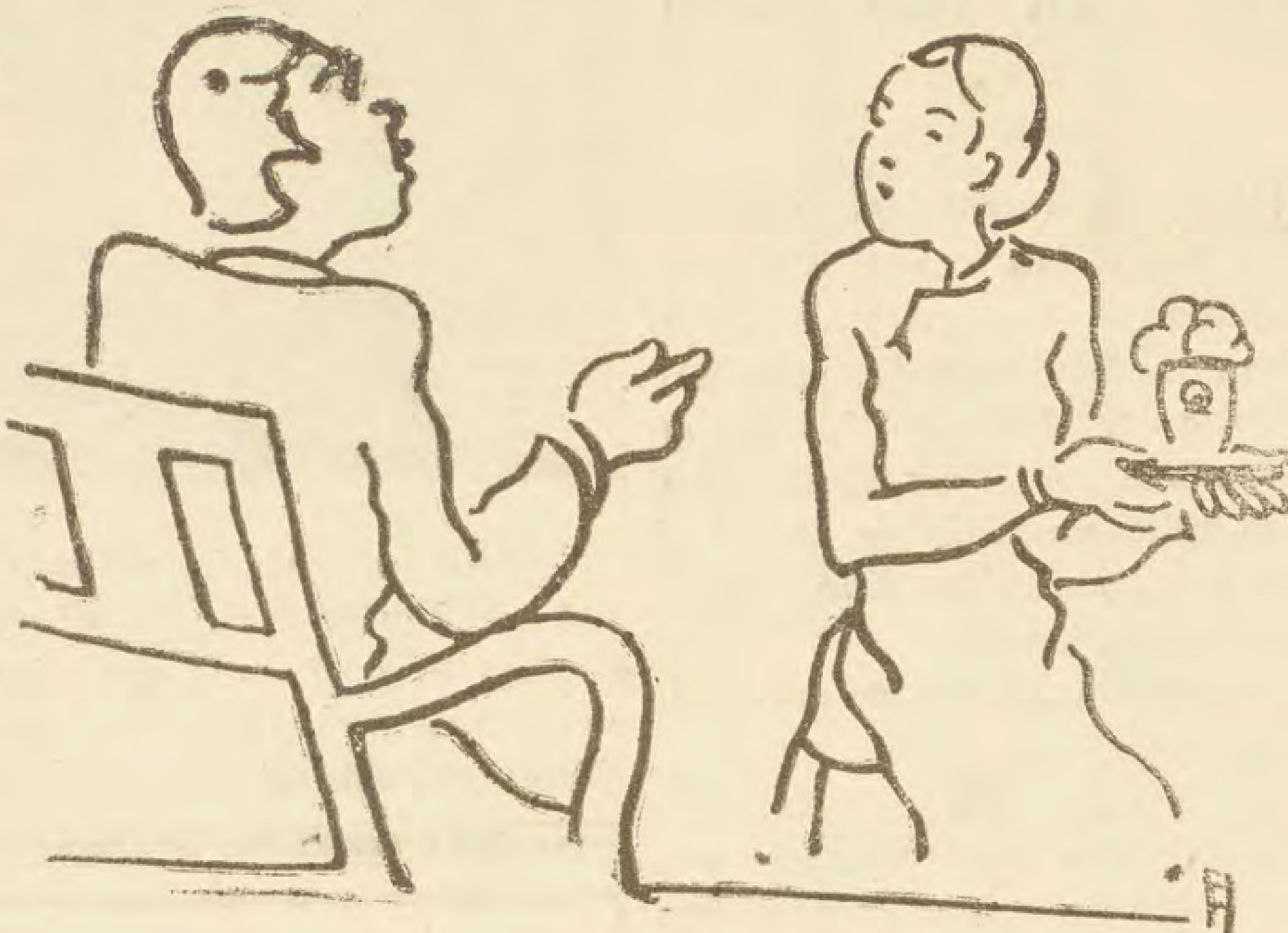
Sáng nào cô cũng lại phòng tôi hỏi thăm giấc ngủ đêm qua có được yên không và thỉnh thoảng cô lại đem cho tôi một vài tờ báo để xem giải trí. Có nhiều lần, cô đem cho tôi mấy đóa hoa tươi mà cô bảo đã hái ở vườn nhà. Cô nhanh nhẹn lấy ly rót ít nước lọc đem vào rồi mỉm cười, cô cầm mấy nhánh hoa để bên giường người bệnh :

— « Thầy có yêu hoa không? »

Làm như vô tâm vô tình, nên chỉ có hỏi câu có ý vị đó rồi lặng lẽ mở màn có nhìn ra ngoài trời như không thiết quan tâm đến ý tới câu trả lời của tôi ra sao.

Tuy vậy, tôi cũng ngó lời cảm ơn và nói thêm :

— « Cô khéo chữa bệnh dùm tôi bằng tinh thần, tôi cảm động chan chứa, nội cái mùi thơm của hoa này phưởng phất với nụ cười tươi thắm của cô đã làm cho tôi hết bệnh, ơn nghĩa ấy, rồi đây tôi biết lấy gì báo đáp cho cần. »



Mà thật vậy, mỗi khi tôi hít mùi hương thơm mát mẽ dịu dàng của mấy đóa hoa tươi, tôi thấy trong mình vô hạn khoan khoái, mạnh mẽ, lại mỗi lúc nghĩ tới tấm lòng sốt sắng và nhớ đến cặp mắt hữu tình của Liên thì trí tôi lại lơ đãng bâng-thần.

Phải chăng cô đã yêu tôi? Hay chỉ là cái tính người hồn nhiên vui vẻ, và vì yêu nghề mà đem hết lòng thương kẻ bệnh. Không có lẽ.

Mấy bông hoa kia nó chẳng là biểu hiệu cho ái tình đó sao. Vả lại dầu cô là người khéo yên ủi những bệnh-nhân mà bốn phận cô phải trông nom thì cũng không được châu đáo mặn mà đến thế.

Nhiều hôm cô rảnh việc, cô thường lại chuyện trò với tôi. Trong câu chuyện, tôi cũng có ý tìm lời để dò lòng cô, nhưng Liên đã khéo biết trước mà nói lảng ra, còn tôi thì không chịu bỏ qua, tôi tìm cách xoay lại câu chuyện trước, thì Liên thối thác khôn khéo, vội vàng kiếm cớ đi ra khỏi phòng-phòng của tôi. Song lúc bước ra không quên dặn với tôi răn năm yên nghĩ, không nên nói chuyện nhiều mà mệt-trái tim.

Dầu sao tôi cũng yên trí là Liên đã yêu tôi, yêu một cách âm-thầm tha-thiết nhưng còn e-lẹ : tình yêu lần đầu của cô gái ngây thơ...



Nằm ở bệnh-viện được hơn một tháng rồi, tôi đã gần bình phục, bây giờ chỉ còn chích thuốc bổ. Có lẽ tôi mau được khỏi bệnh, một phần lớn là nhờ Liên.

Sắp phải xa Liên, không được cùng cô ngày ngày chuyện vãn, tôi thấy bồi hồi khó chịu, trong bụng bần khoăn rồi đây duyên nợ ra sao? Nếu chẳng được cùng cô gần bó lâu dài thì ân nghĩa ấy làm sao đền đáp.

Tôi toan thủ thật với Liên là tôi đã yêu cô vì nét trọng cô vì nghĩa, nhưng rồi lần lửa, ngày nọ qua ngày kia, nỗi lòng khôn tỏ.

Rồi mấy hôm sau, thầy thuốc bảo tôi đã mạnh và cho tôi ra. Tôi sửa soạn thu xếp để về. Tôi mong mỗi gặp Liên để tỏ lời cảm tạ cô và nhân thể ngỏ

cùng cô nỗi yên thương tha thiết của tôi. Nhưng chờ đợi mong mỗi hoài không thấy Liên đâu, tôi đi đi lại lại trong phòng, bứt rứt, bàng hoàng. Tôi lấy làm lạ, bất-giác có cảm tưởng của người chiến sĩ phải ôm lòng thương nhớ từ biệt tình nhân yêu dấu ra đi... Tôi ao ước được cầm tay Liên, đặt lên má Liên những cái hôn nồng nàn trước khi về và hẹn cùng

DOCTEUR
NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris

Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS :

SỐM MAI : 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU : 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE : 20.652

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON



BOURJOIS
PARFUMEUR
PARIS

MỎI PHÁT MINH ĐÔI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong, đơn cử.

PUL-HOA-TÊ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình ảnh như ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỔ-HUYẾT : Trị tuyệt bệnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tây chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN LINH ĐẠI BỔ : Chuyên trị : đàn ông đàn bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

ĐÔI SẮC NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hơn Thân Chí Bửu hoàn : mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bổ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG
số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIẾN (Cầu Bạch Bờ) SAIGON
NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO CHẾ

GUỐC PHÙ-LƯU

BỦ KÈU, TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA - KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO :



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đay ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giấy Bôm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ : valises, cartables, giày giép tân thời.

ĐỪNG ĐỀ HO

Hỏi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

TRƯỜNG NỮ-CÔNG NÀO ĐÁNG TIN CẬY ?

Quý bà quý cô ở xa, muốn chọn lấy một trường nữ công cho con em học, thường lấy làm khó, không biết chọn nơi nào đáng tin cậy. Vậy chúng tôi xin mời lại

HƯNG-ĐÔNG NỮ-CÔNG HỌC HIỆU, 42-44 Aviateur Garros SAIGON các bà sẽ thấy đúng như lời hẹn, nhà trường đã bắt đầu dạy những khoa mới :

Có thầy dạy riêng khoa vẽ, chính là họa sĩ Hoàng ảo Ngô. Các ngài sẽ bằng lòng vì sự tiếp-đãi ân cần và dạy dỗ kỹ lưỡng.

Thơ và mandat để cho bà

LÊ-THI-ÂN 42-44, Aviateur Garros SAIGON

Bản viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ viết máy. Có khắc tặng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre từ 2p.50 tới 3p.50, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON Tél. 21.289

Chỉ có **CỦ-U-LONG-HOÀN** là thứ thuốc có đủ tinh chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có **CỦ-U-LONG-HOÀN** là vừa trị được các chứng lật vạt và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có **CỦ-U-LONG-HOÀN** làm cho người ăn được ngủ ngon, khỏe khoắn và mau lên cân

Chỉ có **CỦ-U-LONG-HOÀN** là thuốc đại bổ không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười chàng thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CỬ-U-LONG

Chỉ có **CỦ-U-LONG-HOÀN** là được các nhà cao sang quyền quý trọng dụng và xem như là một món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống **CỦ-U-LONG-HOÀN**, phải nòng **CỦ-U-LONG-HOÀN**

Đã uống **CỦ-U-LONG-HOÀN** rồi, thì không còn tin thuốc bổ nào khác nữa



Các ngài làm việc suốt tuần đã mệt nhọc, các ngài phải bổ dưỡng sức lực lại bằng 1 viên **CỦ-U-LONG-HOÀN**.

VÔ-ĐÌNH-DẪN
323 MARINS cholon
118 ESPAGNE Saigon.
4 OHIER P. Penh.



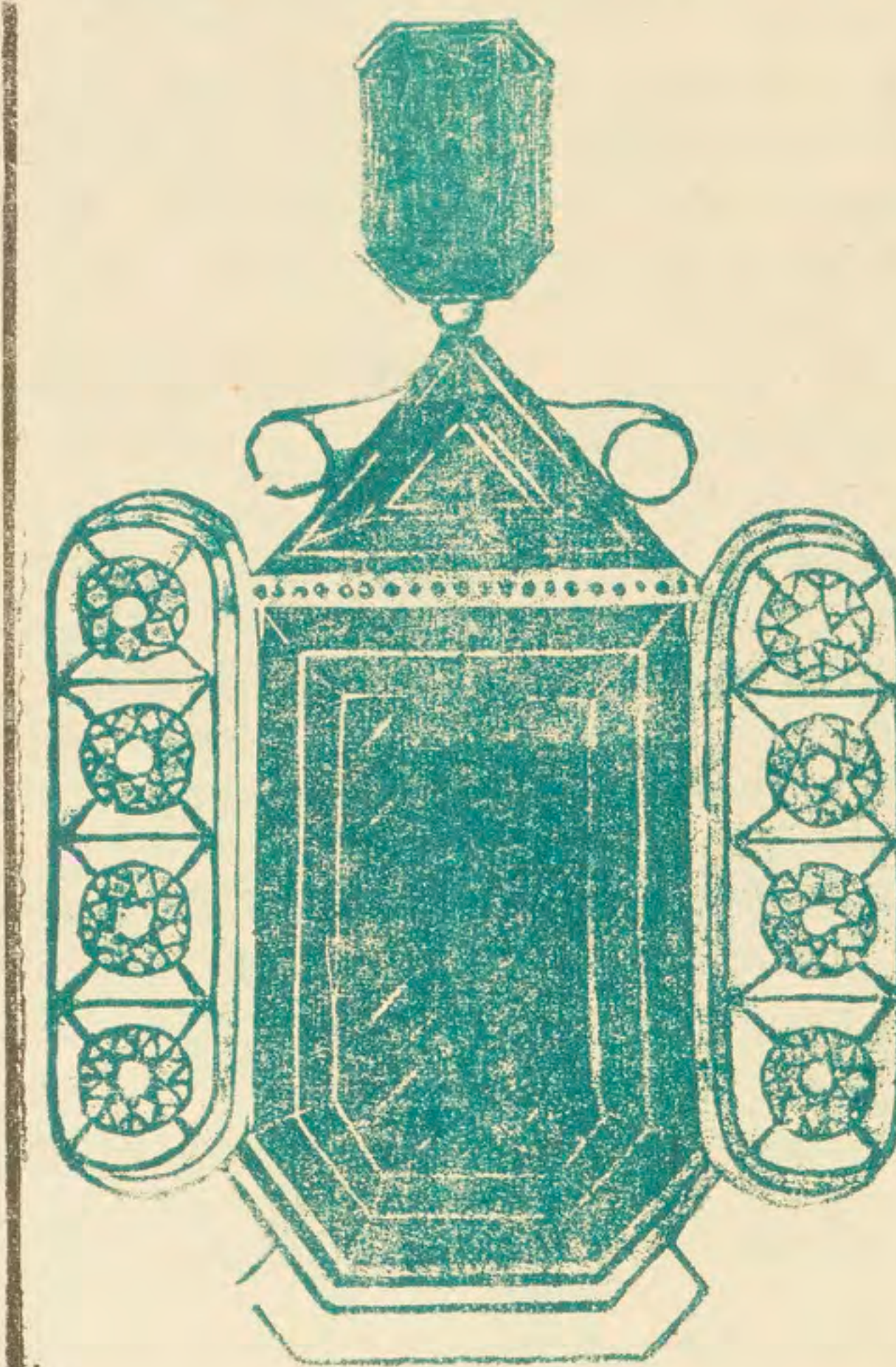
GIỚI HOA - KHÔI VÊ AI ?

Nhơn dịp hội chợ bài lao Saigon, Sadek và Huệ chúng tôi có chế nhiều kiểu Pendentifs đa den nước nhện hột xoàn mới thật đẹp vỏ vàng tây và vàng trắng có giấy riêng bảo kiết hột xoàn và vàng tây pha cao.

Nhiều đồ nữ-trang khác : bông tai mặt bạc vác lạ, nĩa, cà rá, vòng nửa mặt, giày chuyên. Muốn biết nào viết thơ chúng tôi sẽ gửi catalogue hầu ông bà. Gửi lãnh hóa giao ngân.

QUẬN - CHUÂN
chỗ đồ nữ-trang lạ
21, rue Amiral Courbet
— SAIGON —

Thêm : cách kiến trúc gian hàng Quận-Chuân tại hội chợ bài lao Saigon bề cao 16 thước, bề ngang 8 thước, bề rộng 10 thước, bề mặt 80 thước. Kỳ tới xem báo « MAI » nói về cách trưng bày trong gian hàng.



Chàng thấy hai người đàn ông cánh tay. Còn anh, anh hút có và nàng nằm trên bộ ván ; nặng không ? mỗi người đàn ông nằm một bên còn nàng thì gối đầu lên bụng một người và gác chân lên hai đùi một người nữa. Một mâm đèn với cái ống mắc tiền để ở giữa. Bên cạnh, một hộp thuốc Ấn Độ mới khai mà Minh vừa cầm lấy để nặn ra trong một cái ngao bằng sừng. Phía trên mâm đèn, bày la liệt những đĩa đựng kẹo tây, hột sen ngào và hột dưa.

Minh mặc một bộ đồ pyjama. Bàn tay xinh xắn của nàng lần cái tiem hơi thuốc trên lửa trông đẹp quá. Hai người đàn ông mà Triết biết mặt biết tên lúc chờ nàng làm thuốc, một người thì đưa tay mân mê vào vú nàng, một người thì cho tay thám hiểm trên hai chiếc đùi của nàng. Mỗi lúc nhột quá, nàng rung mình la lên một tiếng đáng yêu thì hai anh chàng lại thu tay về, sau khi đã nhìn nhau một cách lém lỉnh.

Triết lẳng lẳng nhìn cảnh tượng ấy không ghen tương, không cảm tức trong mấy phút rồi quay về ngồi đợi. Gần suốt một giờ đồng hồ, Triết ngồi xem báo xem sách và kiên tâm chờ. Bỗng cánh cửa mở và nàng bước vào. Chưa từng khi nào Triết thấy Minh đẹp bằng lúc ấy, chàng nhìn nàng không chớp mắt và làm bộ phụng phịu khiến nàng phải cười xin lỗi.

Báo hại làm anh đợi lâu quá ! Mấy thằng cặc ké về cả rồi. Thôi, qua bên này làm ít điều nói chuyện. Biết hút chớ ? Triết gật.

Rồi nàng nằm tay Triết giắt qua phòng bên. Hai người nằm đối diện nhau. Vừa làm thuốc Minh vừa nói :

Khô g biết ăn nhắm nhưa từ đời nào mà hai cốt đột bởi này hút quá sức. Làm mỗi rá cả

V
NHỮNG nửa mình trong bồn tắm, nàng khoan khoái ử nước vào mặt, vào cổ, đoạn thân thờ ngời vọc nước chơi như một đứa trẻ con. Cái cử chỉ thơ ngây ấy khiến nàng nghĩ đến đứa con của nàng, đứa con mà vì cảnh đời nàng đành phải gởi nuôi ở xa nàng, tận trong đồng quê Giadinh. Rồi nhơn đó, sự liên-tưởng tự nhiên xây dựng lại trong óc nàng cả một thời thanh xuân trong sáng. Nàng bỗng đi lùi về quá khứ và thấy lại hình ảnh mình trong buổi tươi trẻ. Cái buổi sáng rực rỡ hôm nay bắt nàng chợt nhớ lại những ngày rực rỡ mùa xuân ở Nguyệt Biều. Vàng, nàng là một cô gái Thôn-kinh. Và một đêm sáng trăng ở bên bờ sông Hương, nàng đã gần bó cùng một gã thiếu niên. Mấy tháng sau, một cuộc tự do kết hôn lên lút đã làm cho Minh thành vợ gã thợ sinh ấy. Nàng đến bây giờ, lòng lạnh lạt chẳng nhớ rõ việc quan hệ của đời nàng ấy đã làm sao mà thành nư. Tuy là gái mới, nàng vẫn gốc con nhà nề nếp cũ, nên lo sợ trước sự hành phạt không tránh khỏi của gia đình, nàng liền liệu đến thân trước bằng cách rủ chồng cùng trốn đi. Một chuyến xe ban mai đã thả đôi bờ câu bờ ngõ ấy xuống ga Saigon. Cuộc đời bắt đầu từ đó với bao nhiêu giống gió của nó.

Tuy nhiên, trong sự vật chật sinh hoạt, đời nàng vẫn cảm thấy rằng có sung sướng nhiều phần : hai vợ chồng son trẻ yêu kinh nhau và sự cảm động chung của hai bên đã làm cho đôi vợ chồng quên lững những nỗi thiếu thốn và tương đối là một buổi mai mùa xuân đầy ánh nắng. Rồi nàng lại sinh hạ một đứa bé.

Nàng mới mười tám tuổi. Chàng hai mươi.

Ai nấy lòng đều đầy những hy vọng, hoài bão... Cái tuổi trẻ đại dật, đắm trong lý tưởng phải quăng tiền ra nhiều lần duy tâm ấy cho cái nghèo rồi mới được.

chỉ là một điểm thi vi làm nàng cao chủ tình đối với nhau. Nàng không ngờ rằng năm một năm hai cái nghèo vẫn như muốn đùa mãi với hai người, nên một hôm nàng bỗng cảm thấy rằng nó đã dày vò nàng nhiều quá. Chồng nàng tuy có đi làm việc trong một tòa báo, nhưng số lương nhỏ chỉ đủ cho vợ chồng sống một cách cực khổ ở xa thành phố. Rồi vì thế, sự túng thiếu làm lạt bớt yêu đương và đã làm nảy trong trí nàng những ước vọng xa hoa, cuồng và liêm sỉ mà để ở thêm đã.

Một đêm kia, nàng phẫn chông để đổi lấy một số tiền may áo kiểu mới, nhưng công chuyện đồ bề ra ở một xã hội mà người ta không bao giờ tha thứ một người đàn bà có chồng đi ngủ với trai, nàng bị chồng và dư luận lên án rất nặng. Thế rồi chồng nàng, một thanh niên coi cuộc ăn ái buổi ban đầu của mình như cả một bài thơ, quả quyết xa nàng và cho nàng luôn cả đứa bé. Bơ vơ giữa đám người tàn nhẫn nghiêm khắc, nàng ôm con đi định kiếm một phương châm cho cuộc đời. Nhưng một sáng bụng thấy đói, nàng không khỏi nghĩ đến con đường đã vạch sẵn cho nàng. Là Minh đành nhận lấy cái nghề làm đi. Sau mấy lúc bồng trở nên có qui cũ của hạng gái tử chiến thương lưu. Nhờ sắc đẹp, nàng đã làm say đắm bao nhiêu người và đã lòi cuốn theo sau nàng cả cái đám hội đồng, trạng sư, bác sĩ và công tử bột. Bây giờ nàng có cửa và đức tiên tiền của nàng thì không ai bằng. Nàng xài tất các thứ xa xỉ phẩm mà một người đàn bà Annam giàu nứt có thể xài tới. Với bao nhiêu năm kinh nghiệm lọc lừa, nàng đã thành một gái đi lành nghề có đủ các mảnh lời làm ra tiền cũng như làm cho bọn đàn ông mê mết.

Bởi vậy muốn gần gũi nàng rất khó vì nàng rất kén khách chơi. Muốn ăn ngủ với nàng ít ra cũng phải quăng tiền ra nhiều lần duy tâm ấy cho cái nghèo rồi mới được.

Người la tranh nhau để làm cho nàng vui, để tiêu tiền cho nàng thấy, để ăn mày của nàng một nụ cười hay một cái nguyệt âu yếm. Những người mà ngoài đời đã làm cho thiên hạ kính vi, kiêng nể, khiếp sợ, trước mặt nàng chỉ là những con trư con, hiền lành và dễ bảo. Nàng sai người này lấy hộp phấn, người kia lấy lọ nước hoa. Dường như trước khi bước vào động-phủ của nàng, bao nhiêu bậc tên tuổi ấy đều cỗi hết cả chức tước và liêm sỉ mà để ở thêm đã.

Vì thế, dầu là gái chơi, nàng vẫn thuộc hạng có tàn có tán có hương án thờ vua. Các tiệm may lớn tranh nhau cậy nàng « lẳng-xê » áo mới mới của mình. Các báo chí thường tranh nhau đăng hình nàng mỗi lần có cuộc đấu sắc đẹp hay khiêu vũ. Ở một buổi dạ hội nào, nàng khi nào cũng là cái đình. Người ta chen chúc nhau để được đứng gần nàng, để bắt tay nàng, để nhảy với nàng một bài, người ta rồi rít lên giới thiệu cho nhau. Một lần nọ, một vị thủ hiến đã hôn tay nàng một cách thờ phượng.

... Có tiếng gõ cửa nên Minh giật mình ngừng lên, trở về với hiện tại. Nàng biếu vào thì một con ở liền đẩy cánh cửa bước vô đem đồ điểm tâm cho nàng dùng, nàng cứ ngồi y trong bồn nước ăn qua loa vài cái bánh ngọt và uống ovomaltine. Rồi nàng mới bước ra đi thay quần áo.

Ngồi bên cửa sổ, nàng thông thả chải tóc. Đoạn nàng lấy « húp » chấm phấn nhẹ nhàng vào má vào cổ. Tia nắng bên ngoài xuyên vào để thấy rõ phấn bột tán mạn nhảy tung tăng. Trước một bàn đầy xa xỉ phẩm : phấn, nước hoa, kem, son, viết chì v.v... Minh làm cái công việc trang sức một cách ngăn nắp chăm rai rất đáng yêu.

Nghe Triết tựa mình rên ư ư trên giường, nàng mắng như một người chỉ :

— Chừng này chưa chịu dậy còn nằm trường xác ra. Không lý đợi người ta ầm dậy ? !

Nàng có giọng nói ngọt ngào và tình tứ như lời thơ làm cho người ta mê mẩn. Triết không đáp, chàng muốn ngồi dậy và rõ rệt nhớ lại tất cả những công cuộc khoái lạc hồi hôm. Lúc chín giờ chàng đến thì nàng mặc tiếp khách trong phòng Tỉnh Tâm. Chàng đưa danh thiếp vào, nàng biếu đợi. Ngồi lâu cũng chán, chàng tò mò lại nhìn ở lỗ chìa khoá sang phòng bên.

PHÔ-THINH

TỔNG-CUỘC : TOURANE

CHI - ĐIỂM : HÀ-NỘI, NAM-ĐÌNH, VINH, HUẾ, QUI-NHƠN

Bán sỉ

TỜ TÀU, tờ ta và các thứ tờ nhân-tạo

Các thứ HÀNG TA (Hàng. lụa, lãnh, nhiều Bắc và Quảng v.v.)

CẦN ĐẶT BẠI-LÝ ở các thị trấn lớn ở Nam-kỳ và Cao-miền